

CTY CP THUỐC SẮT TRÙNG CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16/CBTT.2024

V/v: Công bố thông tin Báo cáo thường
niên 2023 của CPC

Cần Thơ, ngày 04 tháng 04 năm 2024

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty: CÔNG TY CP THUỐC SẮT TRÙNG CẦN THƠ
2. Mã chứng khoán: CPC
3. Địa chỉ trụ sở chính: 51 Trương Văn Diễm phường Phước Thới quận Ô Môn thành phố Cần Thơ
4. Điện thoại: 02923 861770 Fax: 02923 861798
5. Người công bố thông tin: NGUYỄN VĂN TRUNG
6. Nội dung của thông tin công bố:
6.1 Báo cáo thường niên 2023 của CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SẮT TRÙNG CẦN THƠ được lập ngày 04 tháng 04 năm 2024.
7. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ báo cáo thường niên 2023:
www.tstcantho.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu:...

TM. CTY CP THUỐC SẮT TRÙNG CẦN THƠ



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Trung



**CÔNG TY CỔ PHẦN
THUỐC SÁT TRÙNG CẦN THƠ**



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN



2023



CPC Cùng Nông Gia Được Mùa



0292 3861 770



admin@tstcantho.com



www.tstcantho.com.vn

MỤC LỤC



01

THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
Định hướng phát triển
Các rủi ro

02

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
Tổ chức và nhân sự
Tình hình đầu tư thực hiện các dự án
Tình hình tài chính
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

03

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
Tình hình tài chính
Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
Kế hoạch phát triển trong tương lai

04

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty
Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty
Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

05

QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng quản trị
Ban Kiểm soát
Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát

06

BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN 2023

Ý kiến kiểm toán
Báo cáo tài chính được kiểm toán



01

THÔNG TIN CHUNG

- Thông tin khái quát
- Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
- Định hướng phát triển
- Các rủi ro



“

Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Cần Thơ là một đơn vị chuyên cung cấp các sản phẩm bảo vệ thực vật, với hơn 400 đại lý trên toàn quốc. Thương hiệu "Thuốc sát trùng Cần Thơ" luôn đi liền với đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn chất lượng quốc tế ISO 9001:2015 và ISO 14001:2015. Với hơn 30 năm kinh nghiệm, CPC luôn không ngừng nghiên cứu và cải tiến để cung cấp cho bà con nông dân những sản phẩm chất lượng cao, giá cả hợp lý, đồng thời trở thành đối tác đáng tin cậy, đồng hành cùng bà con nông dân đạt được thành công trong nông nghiệp.

Bên cạnh việc cung cấp sản phẩm, CPC cũng chú trọng đến việc giáo dục và hướng dẫn bà con nông dân về cách sử dụng sản phẩm hiệu quả và an toàn cho môi trường. Điều này giúp bà con nông dân tiết kiệm chi phí, tăng năng suất và giảm thiểu tác động tiêu cực lên môi trường. Với cam kết "CPC Cùng Nông Gia Được Mùa", CPC mong muốn ngày càng được bà con nông dân tin tưởng và lựa chọn sản phẩm của Công ty, giúp bà con đạt được một mùa vụ thành công.



Thông tin khái quát

Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Cần Thơ

Tên quốc tế	CANTHO PESTICIDES JOINT STOCK COMPANY
Mã cổ phiếu	CPC
Giấy CNĐKDN	1800457478 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Cần Thơ cấp lần đầu ngày 07/05/2002, thay đổi lần thứ 12 ngày 14/01/2022
Địa chỉ	51 Trương Văn Diễn, Phường Phước Thới, Quận Ô Môn, TP Cần Thơ
Email	admin@tstcantho.com
Website	www.tstcantho.com.vn
Số điện thoại	0292 3861 770
Số fax	0292 3861 798



Vốn điều lệ

43.030.500.000
đồng



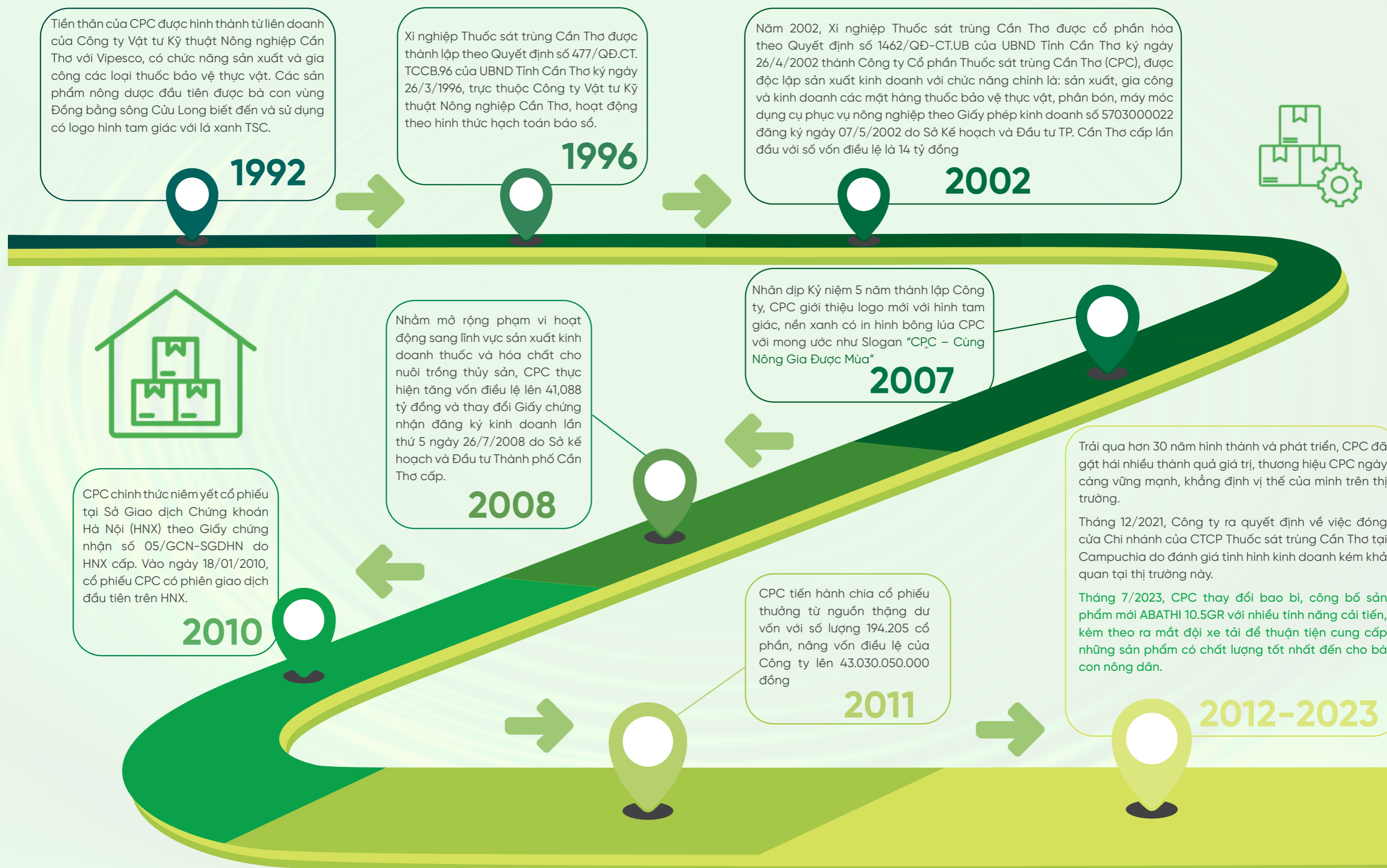
Vốn đầu tư của chủ sở hữu

43.030.500.000
đồng

“CPC Cùng Nông Gia Được Mùa”

Thông tin khái quát (tt)

Quá trình hình thành và phát triển



Thông tin khái quát (tt)

Các thành tích trong quá trình hoạt động

Sau hơn 30 năm nỗ lực nghiên cứu và phát triển, CPC đã từng bước gạt hái được nhiều thành công nhất định, vinh hạnh nhận được những giải thưởng, danh hiệu từ người tiêu dùng và các tổ chức uy tín trong và ngoài nước như:

-  Nhiều năm liền đạt danh hiệu **"THƯƠNG HIỆU BẠN NHÀ NÔNG"**.
-  Bằng khen **"THẬP NIÊN CHẤT LƯỢNG 1996-2005"** của bộ khoa học và công nghệ.
-  19 năm liền đạt danh hiệu **"HÀNG VIỆT NAM CHẤT LƯỢNG CAO"** (từ 2005 đến 2023).
-  Giải thưởng môi trường quốc tế **"ENVIRONMENTAL RESPECT AWARDS"** do tạp chí Croplife và Farm Chemical International (Hoa Kỳ) bình chọn và trao giải tại Washington, D.C năm 2007.
-  Cúp vàng EPA **"VÌ SỰ NGHIỆP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG"** của Bộ Tài nguyên và Môi trường năm 2009.
-  Giải thưởng **"THƯƠNG HIỆU XANH THÂN THIỆN"** của Liên hiệp Các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam năm 2010.
-  Năm 2015, CPC nhận được giấy khen của Chủ tịch UBND Phường Phước Thới - Quận Ô Môn cho thành tích hoạt động trong 5 năm; giấy khen của Chủ tịch UBND Phường Phước Thới về những đóng góp phục vụ công tác an sinh xã hội...
-  Top 100 doanh nghiệp tiêu biểu Châu Á năm 2018.
-  Và nhiều giấy chứng nhận khác.

Thành quả gạt hái là minh chứng cho hành trình rèn luyện không ngừng nghỉ của tập thể công ty, đồng thời là động lực để chúng tôi tiếp tục sứ mệnh đồng hành cùng nhà nông, nâng tầm giá trị cây trồng và kiến tạo mùa màng bội thu. Mỗi nỗ lực của toàn thể nhân viên đều hướng đến hiện thực hóa lời hứa **"CPC Cùng Nhà Nông Gia Được Mùa"**.



Giải thưởng Môi trường Quốc tế **"Environmental Respect Awards"** năm 2005



Top 100 **"Doanh nghiệp Tiêu biểu Asia"** năm 2018



Chứng chỉ công nhận tiêu chuẩn chất lượng **ISO/IEC 17025:2017**



Giải thưởng Môi trường Quốc tế **"Environmental Respect Awards"**



Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh

Mảng hoạt động chính của Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Cần Thơ là sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, các chế phẩm sinh học và hóa chất các loại; nhập khẩu kinh doanh phân bón, máy móc thiết bị, dụng cụ phục vụ sản xuất nông nghiệp; sản xuất kinh doanh thuốc và hóa chất dùng trong nuôi trồng thủy sản.

Ngoài ra, Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Cần Thơ còn kinh doanh các lĩnh vực khác được đăng ký trong giấy phép kinh doanh, bao gồm:

Mã ngành	Tên ngành
2012 (chính)	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ.
1020	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản 1020. <i>Chi tiết: Chế biến thủy hải sản để xuất khẩu.</i>
2021	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp.
2029	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu. <i>Chi tiết: Sản xuất thuốc thú y thủy sản, chế phẩm sinh học, sản phẩm xử lý cải tạo môi trường chất bổ sung cho thức ăn và thức ăn chăn nuôi, cho nuôi trồng thủy sản và hóa chất dùng trong nuôi trồng thủy sản.</i>
4632	Bán buôn thực phẩm. <i>Chi tiết: Xuất khẩu thực phẩm chế biến.</i>
4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình. <i>Chi tiết: Kinh doanh, xuất nhập khẩu thuốc thú y thủy sản.</i>
4653	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp. <i>Chi tiết: Nhập khẩu, kinh doanh máy móc thiết bị, dụng cụ phục vụ sản xuất nông nghiệp.</i>
4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. <i>Chi tiết: Nhập khẩu, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, các chế phẩm sinh học và hóa chất các loại; 4669 Nhập khẩu, kinh doanh phân bón; Kinh doanh sản phẩm xử lý, cải tạo môi trường dùng trong nuôi trồng thủy sản; Kinh doanh giống thủy sản, chất bổ sung cho thức ăn và thức ăn chăn nuôi cho nuôi trồng thủy sản; Xuất khẩu thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, hóa chất phục vụ nông nghiệp.</i>
4932	Vận tải hành khách đường bộ khác.
4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.

Địa bàn kinh doanh



Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Cần Thơ có mạng lưới phân phối rộng lớn trải dài từ khu vực miền Trung và Tây Nguyên đến một số tỉnh vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Các sản phẩm chủ lực của Công ty mang thương hiệu CPC với logo hình tam giác, nền xanh, có in hình bông lúa CPC với mong ước “CPC - Cùng Nông Gia Được Mùa”, bao gồm: thuốc trừ cỏ, thuốc trừ ốc, phân bón rễ, thuốc trừ sâu và trừ nhện, thuốc trừ nấm bệnh, thuốc diệt chuột ...

“CPC Cùng Nông Gia Được Mùa”



CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG CẦN THƠ

Cần Thơ là nơi đặt trụ sở sản xuất kinh doanh của CPC

Ngành nghề và địa bàn kinh doanh (tt)

Các sản phẩm chủ lực

CPC đã có hơn 30 năm hoạt động và nghiên cứu sản xuất ra hơn 40 loại sản phẩm nông dược khác nhau. Tuy nhiên, để đảm bảo tính an toàn và bảo vệ môi trường, theo chỉ đạo của Cục Trồng trọt và Bảo vệ Thực vật (TT&BVTV) của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, bộ sản phẩm của CPC đã được thanh lọc và hiện tại chỉ sản xuất và kinh doanh các sản phẩm nông dược được TT&BVTV cấp giấy chứng nhận đăng ký, đạt đủ bộ 03 chứng nhận tiêu chuẩn **ISO 9001:2005, ISO 14001:2015, ISO/IEC 17025:2017**, bao gồm các sản phẩm sau:

Thuốc trừ cỏ



PLATIN 55EC

Hoạt chất: Butachlor 27,5% + Propanil 27,5%

Công dụng: Platin 55EC là thuốc trừ cỏ chọn lọc, nảy mầm và hậu nảy mầm sớm, dùng để diệt hầu hết các loại cỏ như cỏ lồng vục, cỏ đuôi phụng, cỏ cháo, cỏ chác, lác, năn, ... trên ruộng lúa.



YOSTAR 200SL

Hoạt chất: Glufosinate – ammonium 200g/l

Công dụng: YOSTAR 200SL là thuốc trừ cỏ không chọn lọc, tác động tiếp xúc và lưu dẫn, phòng và trừ nhiều loại cỏ lá rộng và lá hẹp hàng niên và đa niên từ lúc mới mọc đến khi tăng trưởng mạnh.

Thuốc trừ ốc



MOLUCIDE 6GB

Hoạt chất: Metaldehyde 6%.

Công dụng: MOLUCIDE 6GB diệt ốc qua đường tiếp xúc và đường ruột, gây hiện tượng chảy nhớt liên tục làm ốc mất nước và chết nhanh.

Thuốc diệt chuột



CAT 0.25WP

Hoạt chất: Bromadiolone 0,25%

Công dụng: CAT 0.25WP là thuốc diệt chuột thuộc Nhóm chống đông máu thế hệ mới. Thuốc không mùi vị và không gây co giật nên chuột không sợ mồi.

Phân bón rễ



CALINO 657

Công dụng: Tăng khả năng ngoại hấp, chống rửa trôi chất dinh dưỡng, trung hòa các kim loại nặng độc hại có trong đất; Cung cấp các dưỡng chất thiết yếu cho cây trồng, tăng khả năng chống sâu bệnh và thời tiết bất lợi; Thích hợp cho các loại cây: cây khê, lá xanh, tăng đậu trái, chống nứt trái. Thích hợp cho nhiều loại đất.



CALINO 558

Công dụng: Chuyên dùng cho cây công nghiệp, cây ăn trái và lúa, giúp cây có thể dễ dàng hấp thu N, P, K và bổ sung được các chất hiện nay thiếu trầm trọng trong đất, giúp tăng năng suất cây trồng, cứng cây, không nứt trái, chống đổ ngã và giúp xanh lá; Đóng vai trò là một keo đất tích cực, giữ chức năng trao đổi ion cho rễ cây; Có khả năng hóa giải các chất gây độc cho bộ rễ cây trong điều kiện bị dậm phèn đầu vụ hoặc đầu mùa mưa và nhất là đất bị nhiễm độc hữu cơ do vùi lấp xác bã thực vật, rơm rạ chưa hoại mục; Gây điều kiện bất lợi cho sự sinh sản và phát triển của tuyến trùng trong đất và nấm Fusarium gây thối rễ cây, góp phần phòng chống bệnh do tuyến trùng và thối rễ do nấm Fusarium gây ra.



Ngành nghề và địa bàn kinh doanh (tt)

Thuốc trừ sâu và nhện



SAUTIU 3.6EC

Hoạt chất: Abamectin 36g/l

Công dụng: Sautiu là thuốc trừ sâu phổ rộng, có tác dụng tiếp xúc, vị độc; Diệt trừ hiệu quả sâu cuốn lá lúa, sâu đục thân, sâu phao, sâu tơ, sâu xanh, sâu khoang, sâu vẽ bùa, bọ trĩ, rệp và nhện...



PALM 5GR

Hoạt chất: Dimethoate 3%-Fenobucard 2%

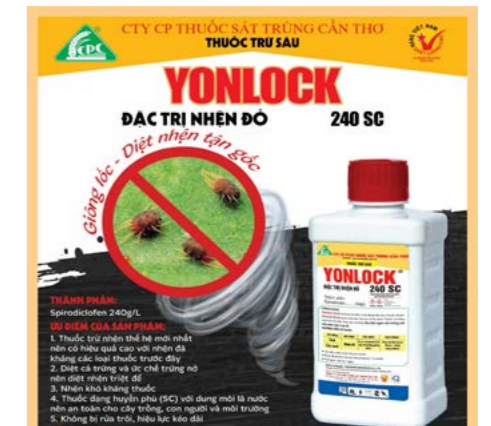
Công dụng: Palm 5GR là thuốc trừ sâu phổ rộng, có tác dụng tiếp xúc, vị độc và lưu dẫn.



CANON 100SL

Hoạt chất: Imidacloprid 100g/l

Công dụng: Canon 100sl là thuốc trừ sâu phổ rộng có tác dụng tiếp xúc và lưu dẫn diệt trừ nhiều loại sâu rầy. Đặc biệt thuốc đặc trị bọ trĩ mà không hại đến bông.



YONLOCK 240SC

Hoạt chất: Spirodiclofen 240g/l

Công dụng: Là thuốc trừ nhện có tác động tiếp xúc. Thuốc được đăng ký để phòng trừ nhện trên cây cam và cây sanh, có hiệu quả cao khi diệt nhện non và trứng, đặc biệt ngăn trứng nở nên diệt nhện triệt để.



CATODAN 18SL

Hoạt chất: Nereistoxin 180g/l

Công dụng: Catodan 18SL là thuốc trừ sâu có tác dụng tiếp xúc, vị độc, có khả năng xông hơi và nội.



ACE 5EC

Hoạt chất: Alpha -cypermethrin 50g/l

Công dụng: ACE 5EC là thuốc trừ sâu có tác động tiếp xúc, vị độc.



FENTOX 25EC

Hoạt chất: Fenvalerate 3,5%; Dimethoate 21,5%

Công dụng: Phối hợp 2 hoạt chất Fenvalerate và Dimethoate nên Fentox rất có hiệu quả trừ sâu với tác dụng tiếp xúc + vị độc + xua đuổi + lưu dẫn.



Ngành nghề và địa bàn kinh doanh (tt)

Thuốc trừ nấm bệnh



FIREMAN 800WP

Hoạt chất: Tricyclazole; Isoprothiolane

Công dụng: FireMan có tác dụng phòng và đặc trị bệnh cháy lá, thối cổ bông trên lúa với hiệu lực cao và lâu dài.



ZINCOPPER 50WP

Hoạt chất: Zineb 20%; Copper -Oxychloride 30%

Công dụng: Zincopper 50WP là thuốc trừ nấm bệnh phổ rộng, có tác dụng tiếp xúc, phòng và trị bệnh quan trọng như: thán thư, phấn trắng, mốc sương, đốm lá...



CAJET M10 72WP

Hoạt chất: Cymoxanil 8%; Mancozeb 64%

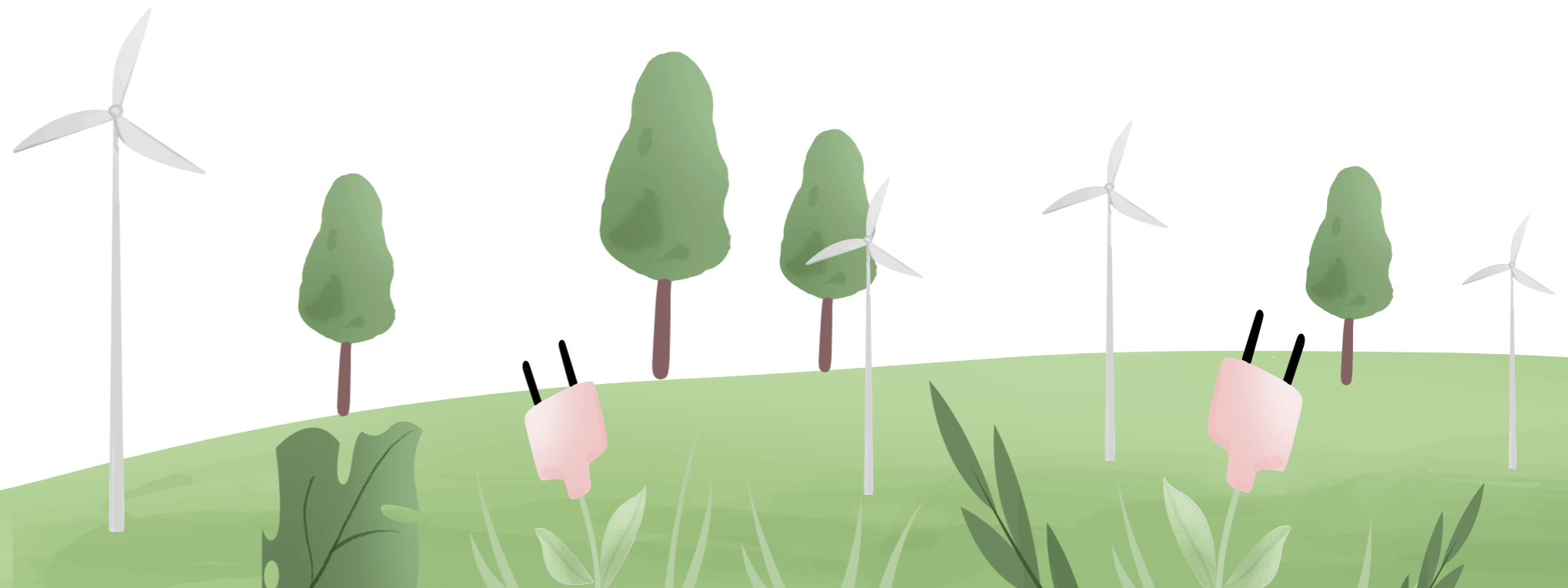
Công dụng: CAJET M10 72WP là chế phẩm gồm 2 hoạt chất nên phổ tác động rộng với tác dụng phòng bệnh và trừ bệnh cao, nhờ có cơ chế tác động nhiều mặt khiến cho nấm bệnh khó kháng thuốc, đặc trị bệnh sương mai trên cà chua, nho, dưa hấu; bệnh chết dây tiêu.

Thuốc trừ tuyến trùng



Trong năm 2023, CPC có thêm sản phẩm mới là thuốc trừ tuyến trùng **ABATHI 10.5GR**, với một số ưu điểm như sau:

- » Tác động tiếp xúc, nội hấp, lưu dẫn --> Rất mạnh với nhiều cách diệt tuyến trùng trong đất và trong mô cây (bộ rễ; mạch dẫn nước, dinh dưỡng trong cây). Giúp cho bộ rễ khỏe, cây sinh trưởng tốt.
- » Diệt trứng và tuyến trùng trưởng thành.
- » Hiệu quả tốt và ít độc cho môi trường hơn những sản phẩm trừ tuyến trùng khác trước đây.
- » Sử dụng hữu hiệu trên nhiều dạng đất khác nhau.
- » Diệt hầu hết các loại tuyến trùng như:
 - + Tuyến trùng sưng rễ: gây các ổ bướu trên rễ cây.
 - + Tuyến trùng thối rễ: rễ bị thối và khô đen.
 - + Tuyến trùng đục rễ: cắn phá rễ cây tạo các vết thương khiến nấm độc gây hại dễ xâm nhập.



Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Mô hình quản trị

Công ty hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, có mô hình quản trị gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.



Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan thông qua chủ trương chính sách đầu tư dài hạn trong việc phát triển Công ty, quyết định cơ cấu vốn, bầu ra Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty.



Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, ngoại trừ các vấn đề thuộc quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông quyết định; Định hướng các chính sách tồn tại và phát triển để thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông thông qua việc hoạch định chính sách, ra quyết định hành động cho từng thời điểm phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị ít nhất 05 thành viên. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có nhiệm kỳ tối đa là 05 năm và có thể được bầu lại tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tiếp theo.



Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát là tổ chức giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán và tài chính của Công ty nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Ban kiểm soát có từ 03 đến 05 thành viên với nhiệm kỳ 05 năm do Đại hội đồng Cổ đông bầu ra.



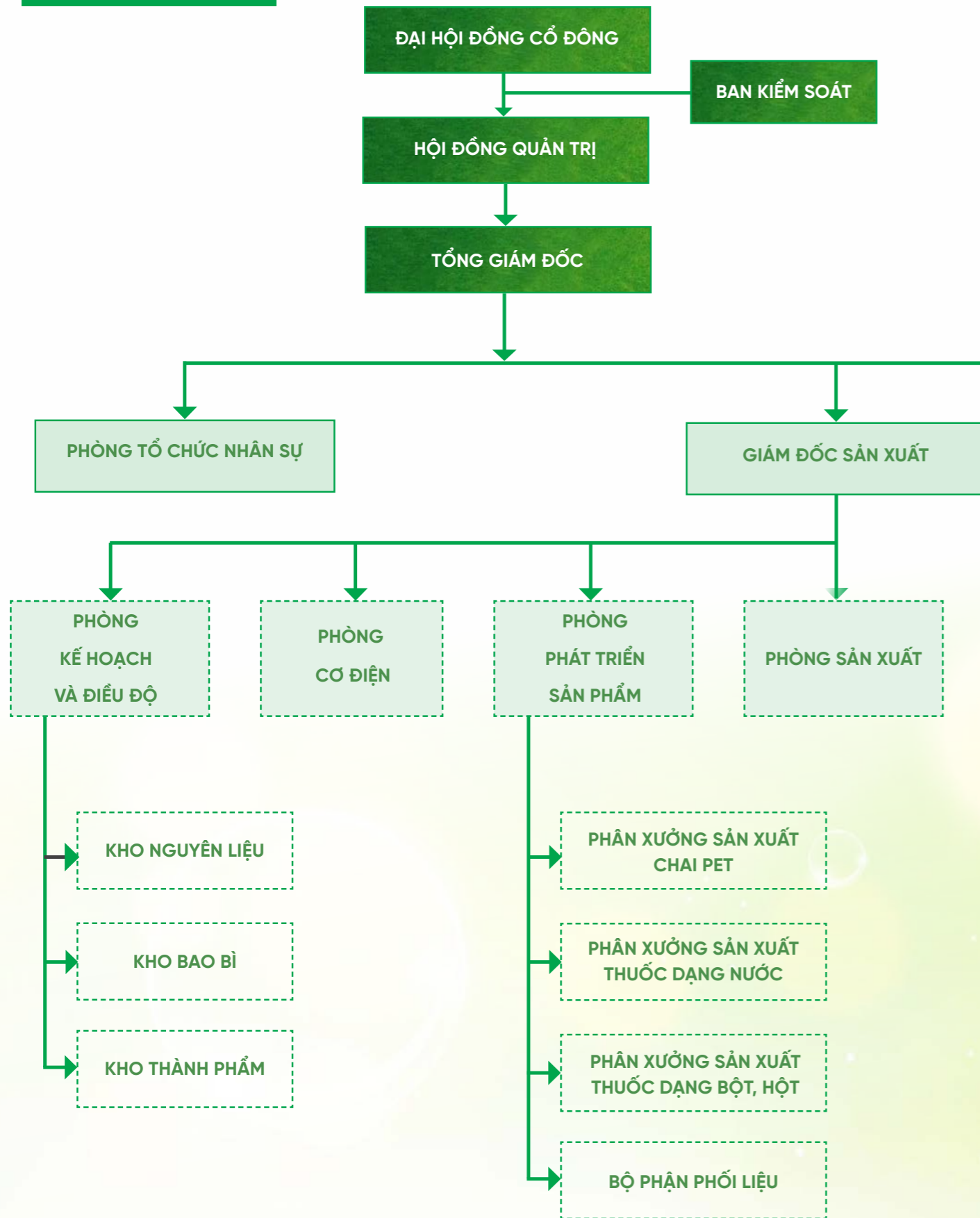
Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc là người điều hành hoạt động của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao phó; Quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty. Các Giám đốc chức năng giúp Tổng Giám đốc tổ chức, quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty. Tổng giám đốc do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm và miễn nhiệm.



Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý (tt)

Cơ cấu bộ máy quản lý

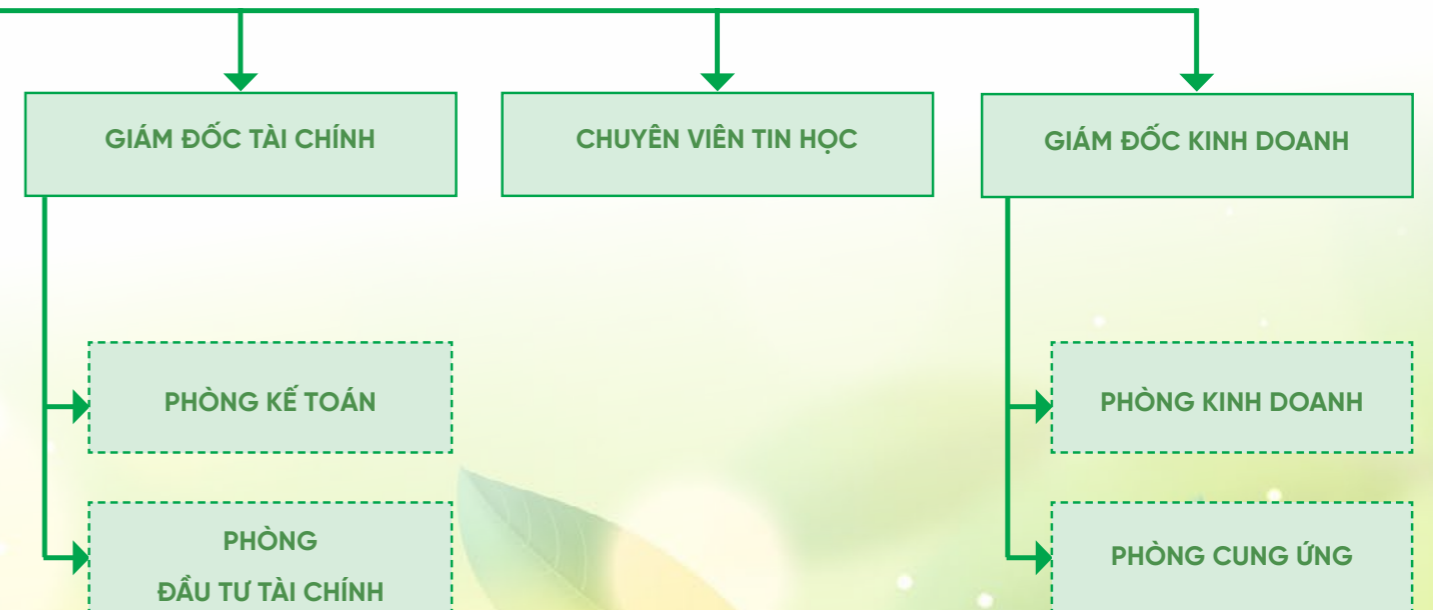


Các công ty con, công ty liên kết



Công ty con: Không có

Công ty liên kết: Không có



Định hướng phát triển

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Nâng cao hiệu quả hoạt động, phát triển bền vững và mang lại lợi ích cho cộng đồng là mục tiêu mà CPC luôn hướng đến. Cụ thể, CPC tập trung vào 3 mảng chính: nâng cao chất lượng nhân lực, tối ưu hóa sản xuất kinh doanh và phát triển thị trường.

01

Nhân lực

CPC chú trọng tuyển dụng và đào tạo bài bản để xây dựng đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp, có trách nhiệm và gắn bó lâu dài với Công ty. Chăm sóc sức khỏe định kỳ cũng được quan tâm nhằm đảm bảo tinh thần và thể lực tốt nhất cho nhân viên.

02

Hoạt động sản xuất kinh doanh

CPC tập trung hoàn thiện bộ máy quản lý, nâng cấp dây chuyền sản xuất để đáp ứng nhu cầu trong nước và mở rộng thị trường quốc tế. Duy trì chất lượng sản phẩm luôn là ưu tiên hàng đầu để giữ vững niềm tin của khách hàng.

03

Thị trường

CPC chú trọng phát triển hệ thống phân phối tập trung vào các khu vực tiềm năng như miền Trung – Tây Nguyên và Đồng bằng sông Cửu Long. Đồng thời, Công ty đẩy mạnh truyền thông, quảng bá thương hiệu với phương châm “CPC Cùng Nông Gia Được Mùa”.

Các mục tiêu phát triển bền vững và các chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty

CPC là một công ty nông dược hàng đầu Việt Nam, luôn ý thức được trách nhiệm của mình đối với môi trường, xã hội và cộng đồng.

» **Về môi trường:** CPC luôn chú trọng công tác vệ sinh chất thải công nghiệp, tránh rò rỉ gây ảnh hưởng đến môi trường xung quanh. Công ty đã đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải đạt chuẩn quốc gia, đồng thời trang bị đầy đủ các thiết bị an toàn phòng chống cháy nổ. Ngoài ra, CPC cũng thường xuyên tổ chức các chương trình đào tạo nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho cán bộ nhân viên.

» **Về xã hội và cộng đồng:** CPC hiểu được khó khăn của người làm nghề nông, vì vậy Công ty đã tổ chức nhiều hoạt động xã hội nhằm giúp đỡ người dân bị thất thu mùa màng, hỗ trợ các em nhỏ trong hộ nghèo, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn khuyết tật.

Với những hoạt động này, CPC mong muốn góp phần cải thiện đời sống người dân trong địa phương, xây dựng một xã hội ngày càng phát triển bền vững.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Với mục tiêu trở thành một trong những Công ty hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất và cung ứng sản phẩm hóa chất trong nông nghiệp, CPC luôn coi chất lượng sản phẩm là mối quan tâm hàng đầu. Trong chiến lược trung và dài hạn, CPC sẽ tập trung vào các giải pháp sau để nâng cao chất lượng sản phẩm:

Tăng cường nghiên cứu, phát triển sản phẩm mới: CPC sẽ đầu tư cho nghiên cứu và phát triển để tạo ra những sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu của khách hàng. Các sản phẩm này phải có chất lượng cao, công nghệ tiên tiến và giá cả cạnh tranh.

Quy trình kiểm định, giám sát chặt chẽ: CPC sẽ xây dựng và thực hiện quy trình kiểm định, giám sát chặt chẽ để đảm bảo chất lượng sản phẩm luôn nằm trong giới hạn cho phép về tiêu chuẩn. Quy trình này sẽ được thực hiện xuyên suốt từ khâu nguyên liệu đầu vào đến khâu sản xuất, đóng gói và phân phối.

Đào tạo nâng cao tay nghề cho đội ngũ nhân viên: CPC sẽ đào tạo nâng cao tay nghề cho đội ngũ nhân viên để đảm bảo họ có đủ kiến thức và kỹ năng để sản xuất ra những sản phẩm chất lượng cao.

Với những giải pháp này, CPC tin tưởng rằng chất lượng sản phẩm sẽ được nâng cao đáng kể, góp phần mang lại sự hài lòng cho khách hàng và nâng cao vị thế của CPC trên thị trường.



Các rủi ro

Được thành lập từ năm 1992, trải qua hơn 30 năm hoạt động và phát triển, Ban lãnh đạo và tập thể Cán bộ nhân viên Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Cần Thơ đang vững bước trên con đường thực hiện sứ mạng bảo vệ mùa màng cho người nông dân. Để có được những thành công như ngày hôm nay, Công ty đã luôn phải đối mặt và khắc phục được các rủi ro ảnh hưởng đến tình hình sản xuất và kinh doanh. Những rủi ro đó bao gồm:

Rủi ro kinh tế

Năm 2023 ghi nhận sự phục hồi tích cực của nền kinh tế Việt Nam trong bối cảnh bất ổn kinh tế cả thế giới. Theo Tổng cục Thống kê, GDP ước tính tăng 5,05% so với năm trước, chỉ cao hơn tốc độ tăng 2,87% và 2,55% của các năm 2020 và 2021 trong giai đoạn 2011-2023. Nông nghiệp tiếp tục đóng vai trò quan trọng, với khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,83%, đóng góp 8,84% vào GDP. Kim ngạch xuất khẩu một số nông sản chủ lực tăng cao. Đồng thời, ngành chăn nuôi cũng phát triển ổn định.

Ngành lúa gạo, đối tượng khách hàng chính của CPC, đạt nhiều kết quả tích cực trong năm 2023. Cũng theo Tổng cục Thống kê, diện tích lúa cả năm ước đạt 7,12 triệu ha, tăng 10,1 nghìn ha so với năm trước. Năng suất lúa ước đạt 61 tạ/ha, tăng 1 tạ/ha, dẫn đến sản lượng lúa đạt 43,5 triệu tấn, tăng 0,8 triệu tấn. Tổng sản lượng lương thực có hạt năm 2023 đạt 47,9 triệu tấn, tăng 790 nghìn tấn so với năm 2022. Nhờ đó, sản lượng tiêu thụ các loại nông dược và phân bón của CPC cũng tăng trưởng mạnh mẽ.

Tuy nhiên, lạm phát thế giới dù đã hạ nhiệt nhưng vẫn tác động dai dẳng lên chuỗi cung ứng toàn cầu, đặt ra thách thức đối với chi phí nguyên liệu đầu vào của CPC, đặc biệt là chi phí xăng dầu cho đội ngũ xe vận tải. Để vượt qua những rào cản này, CPC đã chủ động triển khai nhiều giải pháp hiệu quả, tập trung vào phát triển các sản phẩm có giá thành cạnh tranh, phù hợp với nhu cầu thị trường; Tăng cường hợp tác liên kết với các nhà cung cấp, các nhà phân phối, để ổn định giá cả đầu vào đồng thời mở rộng thị trường; Tập trung nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới, đặc biệt là sản phẩm hữu cơ và sinh học. Ngoài ra, Công ty cũng thường xuyên cập nhật tình hình biến động của thị trường, từ đó đề ra những biện pháp, chiến thuật kinh doanh linh hoạt, phù hợp với bối cảnh.

Rủi ro tỷ giá

CPC là Công ty sản xuất thuốc bảo vệ thực vật, trong đó nguyên liệu nhập khẩu chiếm tỷ trọng lớn, lên đến 70-80%. Nguyên liệu nhập khẩu chủ yếu từ Trung Quốc, chiếm tỷ trọng trên 80%. Do đó, việc biến động tỷ giá sẽ ảnh hưởng rất nhiều đến giá vốn hàng bán của Công ty. Để hạn chế rủi ro này, Công ty đã lên phương án dòng tiền dự phòng nhằm áp dụng những lúc tỷ giá ngoại tệ có biến động mạnh.

Rủi ro pháp luật

Đối với loại hình Công ty đại chúng niêm yết trên hệ thống giao dịch HNX, Công ty phải chịu sự kiểm soát của các văn bản pháp luật như Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Lao động, ... và các văn bản dưới Luật có liên quan. Các tiêu chuẩn về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán đang ngày càng được UBCKNN siết chặt trong bối cảnh phấn đấu đến năm 2025 nâng hạng Thị trường chứng khoán Việt Nam từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi theo tiêu chuẩn phân hạng thị trường chứng khoán của các Tổ chức quốc tế. Theo số liệu từ cơ quan quản lý, tính từ đầu năm tới tháng 12/2023, đã có 409 quyết định xử phạt với tổng số tiền phạt khoảng gần 37 tỷ đồng được ban hành đối với các hành vi vi phạm hành chính trên thị trường chứng khoán.

Thêm vào đó, là doanh nghiệp hoạt động trong ngành sản xuất hóa chất nông nghiệp nên cũng phải chịu sự giám sát của những Luật Bảo vệ môi trường, Luật Vệ sinh thực phẩm,... Ngoài ra, Công ty đang có kế hoạch phát triển thêm những sản phẩm mới và tìm thêm đối tác mới để mua thương hiệu kinh doanh nên việc nắm bắt, am hiểu các văn bản quy định về các loại hóa chất nông nghiệp là vô cùng quan trọng.

Để giảm thiểu rủi ro pháp luật, Ban lãnh đạo CPC luôn cố gắng cập nhật các quy định pháp luật mới nhất, đồng thời xây dựng hệ thống quản lý rủi ro pháp lý chặt chẽ. Hệ thống này bao gồm các quy định, quy trình nội bộ, nhằm đảm bảo CPC luôn tuân thủ đúng pháp luật trong mọi hoạt động của mình.

Rủi ro môi trường

CPC là một công ty sản xuất hóa dược, thuốc sát trùng, thuộc ngành có nguy cơ cao gây ô nhiễm môi trường. Các chất thải công nghiệp từ hoạt động sản xuất của CPC có thể gây ô nhiễm nước, không khí, đất, ảnh hưởng đến sức khỏe con người và môi trường xung quanh. Nước thải từ hoạt động sản xuất của CPC chứa nhiều hóa chất độc hại, có thể gây ô nhiễm nguồn nước mặt, nước ngầm, ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt và sản xuất của người dân. Khí thải từ hoạt động sản xuất của CPC chứa các chất độc hại như bụi, khí SO₂, NO_x,... có thể gây ô nhiễm không khí, ảnh hưởng đến sức khỏe con người. Chất thải rắn từ hoạt động sản xuất của CPC chủ yếu là bao bì, vỏ chai,... có thể gây ô nhiễm môi trường đất, ảnh hưởng đến cảnh quan và môi trường xung quanh.

Nhận thức được những rủi ro từ hoạt động sản xuất của CPC đối với môi trường, Công ty đã đề ra những giải pháp như đầu tư hệ thống xử lý nước thải, khí thải đạt quy chuẩn theo quy định của pháp luật, nhằm giảm thiểu tối đa lượng chất thải công nghiệp ra môi trường; Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, công nhân viên về bảo vệ môi trường; Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng để kiểm soát và xử lý các vấn đề về môi trường.



Các rủi ro (tt)

Rủi ro đặc thù ngành

Là một Công ty chuyên về sản xuất nông dược, CPC phải đối mặt với một số rủi ro đặc thù của ngành, bao gồm:



Rủi ro do biến đổi khí hậu: Biến đổi khí hậu ngày càng trở nên nghiêm trọng, tác động tiêu cực đến sản xuất nông nghiệp qua nhiều khía cạnh. Những hiện tượng thời tiết thất thường như hạn hán, lũ lụt, bão tố ảnh hưởng trực tiếp đến năng suất cây trồng và vật nuôi. Nền nhiệt độ tăng cao dẫn đến các dịch bệnh phát sinh, gây thiệt hại lớn. Các hiện tượng thời tiết cực đoan cũng tác động tiêu cực đến tài sản và con người. Bộ sản phẩm CPC được thiết kế theo chu kỳ phát triển của cây trồng, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng và bảo vệ cây trong từng giai đoạn: Phân bón thúc đẩy sinh trưởng; Thuốc trừ sâu bảo vệ khỏi sâu bệnh, Thuốc trừ ốc, nhện, chuột bảo vệ thành quả thu hoạch. Tuy nhiên, biến đổi khí hậu tác động gián tiếp đến nhu cầu tiêu thụ sản phẩm của CPC thông qua hai yếu tố: quyết định trồng cây của nông dân và cản trở quá trình phát triển của cây trồng. Để duy trì hiệu quả kinh doanh, CPC cần phối hợp chặt chẽ với các nhà khoa học và người nông dân trong việc nghiên cứu, phát triển và áp dụng các giải pháp phù hợp.



Rủi ro do cạnh tranh: Ngành sản xuất nông dược là một ngành cạnh tranh gay gắt, với sự tham gia của nhiều doanh nghiệp trong và ngoài nước. Để cạnh tranh hiệu quả, CPC cần tiếp tục đổi mới sản phẩm, dịch vụ và nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng.

Rủi ro nguyên liệu đầu vào

Nguyên liệu chính cho hoạt động sản xuất của Công ty là các loại hóa chất dạng kỹ thuật, phối liệu cùng dung môi, chất tạo nhũ, chất độn và chất tăng hiệu, chiếm tới 80% tổng chi phí sản xuất thành phẩm. Do đó, biến động giá nguyên liệu tác động trực tiếp và mạnh mẽ đến chi phí sản xuất và lợi nhuận của Công ty. Nguồn nguyên liệu chủ yếu được nhập khẩu, chịu ảnh hưởng bởi biến động giá nguyên vật liệu trên thị trường quốc tế. Năm 2023, giá nguyên vật liệu thế giới liên tục tăng cao do ảnh hưởng từ chiến tranh Nga - Ukraine, gây ra tình trạng đứt gãy chuỗi cung ứng, cùng với lạm phát gia tăng ở nhiều quốc gia.

Tuy chi phí nguyên liệu chiếm tỷ trọng lớn và chịu ảnh hưởng bởi biến động giá đầu vào, Công ty vẫn có thể hạn chế rủi ro do đặc thù kinh doanh ngành sản phẩm thiết yếu phục vụ sản xuất nông nghiệp, chu kỳ kinh doanh tương đối ngắn và khả năng linh hoạt điều chỉnh giá bán sản phẩm. Song song đó, Công ty triển khai một số giải pháp nhằm giảm thiểu rủi ro giá nguyên vật liệu xuống mức thấp nhất, bao gồm:



Thay đổi chính sách mua nguyên liệu: CPC đã thay đổi chính sách mua nguyên liệu thành các hợp đồng mua ngắn hạn, có thời hạn từ 1 đến 3 tháng. Điều này giúp Công ty linh hoạt hơn trong việc điều chỉnh giá mua nguyên vật liệu, phù hợp với tình hình thị trường.

Chia nhỏ nhà cung cấp: CPC đã chia nhỏ nhà cung cấp cho từng loại nguyên liệu chính. Hiện tại, CPC có khoảng 2-3 nhà cung cấp cho mỗi loại nguyên liệu. Điều này giúp Công ty giảm thiểu rủi ro khi phụ thuộc vào một nhà cung cấp.

Tăng cường dự trữ nguyên vật liệu: CPC đã tăng cường dự trữ nguyên vật liệu, nhằm đảm bảo nguồn cung ứng ổn định trong trường hợp giá nguyên liệu tăng cao đột ngột.

Rủi ro khác

Hoạt động sản xuất của Công ty luôn tiềm ẩn những rủi ro bất khả kháng như cháy nổ, thiên tai,... Những rủi ro này có thể gây ra những thiệt hại nghiêm trọng về tài sản, sản xuất và thậm chí là tính mạng của cán bộ, công nhân viên. Để giảm thiểu những rủi ro này, CPC đã mua bảo hiểm cháy nổ, bảo hiểm phòng ngừa rủi ro khác cho tài sản của Công ty. Ngoài ra CPC cũng đã xây dựng kế hoạch ứng phó với các tình huống rủi ro bất khả kháng như: sơ tán khẩn cấp, xử lý sự cố,... và tổ chức các khóa đào tạo về phòng cháy chữa cháy, ứng phó với thiên tai cho cán bộ, công nhân viên.



02

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
- Tổ chức và nhân sự
- Tình hình đầu tư, thực hiện dự án
- Tình hình tài chính
- Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
- Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty



“*Diễn biến thuận lợi từ thị trường lúa gạo giúp tăng thu nhập đáng kể cho nông gia, qua đó cũng góp phần tăng nhu cầu thuốc bảo vệ thực vật và doanh thu cho Công ty. Lợi nhuận sau thuế tăng trưởng hơn 6,77% so với 2022 là kết quả của sự nỗ lực của cả tập thể Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Cần Thơ.*”



Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Tình hình chung của ngành nông nghiệp năm 2023

Năm 2023, bất chấp khó khăn của nền kinh tế, ngành Nông nghiệp vẫn ghi nhận nhiều kết quả lạc quan, đáng chú ý có nhiều chỉ tiêu đạt kỷ lục thập kỷ như GDP ngành với ước 3,83%, xuất siêu nông lâm thủy sản với 12,07 tỷ USD (theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn). Nông nghiệp tiếp tục khẳng định vị thế quan trọng, là trụ đỡ của nền kinh tế, bảo đảm vững chắc an ninh lương thực, các cân đối lớn của nền kinh tế và góp phần ổn định kinh tế vĩ mô. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cũng cho biết năm 2023, sản lượng lúa cả nước đạt 43,4 triệu tấn, tăng 1,7% so với năm 2022. Giá trị xuất khẩu gạo đạt kỷ lục với 4,78 tỉ USD, tăng 38,4% so với năm 2022. Đây là con số ấn tượng đánh dấu cột mốc mới trong xuất khẩu gạo ở Việt Nam.

Sản phẩm của CPC được phân phối trải dài từ khu vực miền Trung và Tây Nguyên đến các tỉnh vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Trong đó, vùng Đồng bằng sông Cửu Long được mệnh danh vựa lúa lớn nhất cả nước, đóng góp 56% sản lượng lúa gạo của Việt Nam, và đồng thời

là thị trường tiêu thụ chủ yếu của CPC. Đặc biệt, trái với thông thường trước đây - trúng mùa giá thấp và khi thất mùa thì giá cao - năm 2023, Đồng bằng sông Cửu Long vừa trúng mùa vừa được giá. Theo thống kê diện tích sản xuất lúa năm 2023, toàn vùng đồng bằng sông Cửu Long ước đạt 3,816 triệu ha, tăng 13,18 ngàn ha; năng suất ước đạt 62,81 tạ/ha; sản lượng ước gần 24 triệu tấn, tăng 416 ngàn tấn so với cùng kỳ năm 2022. Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Long An cho hay, tình hình tiêu thụ lúa các vụ trong năm ở Long An cũng tương đối thuận lợi; giá bán các nhóm lúa chất lượng cao, lúa thơm, nếp... đều tăng từ 500 - 2.800 đồng/kg so cùng kỳ.

Diễn biến thuận lợi từ thị trường lúa gạo giúp tăng thu nhập đáng kể cho nông gia, qua đó cũng góp phần tăng nhu cầu thuốc bảo vệ thực vật và doanh thu cho Công ty. Tuy nhiên, chi phí đầu vào nguyên vật liệu của CPC tiếp tục neo ở mức cao đã làm giảm biên lợi nhuận.



Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH2022	KH2023	TH2023	%TH2023 / KH2022	% TH2023 / KH2023
1	Doanh thu thuần	188.606	190.000	189.364	100,40%	99,67%
2	Giá vốn hàng bán	155.578	-	147.012	94,49%	-
3	Lợi nhuận gộp	33.028	-	42.352	128,23%	-
4	Biên lợi nhuận gộp	17,51%	-	22,37%	127,72%	-
5	Lợi nhuận trước thuế	12.087	11.000	12.810	105,99%	116,46%
6	Lợi nhuận sau thuế	9.560	8.800	10.207	106,77%	115,99%
7	Cổ tức (bằng tiền)	15%	15 - 18%	18%	120%	-

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Năm 2023 tiếp tục là năm thành công của Công ty. Trong khi, doanh thu thuần chỉ tăng nhẹ 0,40% so với 2022, lợi nhuận sau thuế tiếp tục tăng trưởng tích cực 6,77%, vượt 15,99% so với kế hoạch đặt ra. Cạnh tranh ngày càng gay gắt từ những đối thủ lớn và những đối thủ mới gia nhập làm cản trở sự phát triển trong bán hàng của CPC, đồng thời một số hoạt chất thuốc BVTV bị cấm đã ảnh hưởng lớn đến bộ sản phẩm hiện tại của Công ty. Nhưng nhờ đẩy mạnh mảng bán hàng (thể hiện trong chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng đáng kể) dẫn đến kết quả làm doanh thu giữ ổn định so với 2022.

Mặt khác nhờ Công ty kiểm soát tốt chi phí giá vốn hàng bán thông qua các giải pháp liên kết với người bán, và nguồn thu từ thanh lý tài sản cố định, lợi nhuận trước thuế đạt mức tăng trưởng ấn tượng. Nhìn chung, với sự nỗ lực của Ban lãnh đạo cùng toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty trong việc định hướng, điều hành và thực hiện nhất quán phương hướng sản xuất, hoạt động kinh doanh của CPC, Công ty đã vượt qua được những bất lợi chung để đạt được kết quả ấn tượng.



Tổ chức và nhân sự

Danh sách ban điều hành

Tính đến ngày 31/12/2023

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Nguyễn Văn Trung	Tổng Giám đốc	93.262	2,16%
2	Nguyễn Ngọc Minh	Phó Tổng Giám đốc	46.333	1,07%
3	Trương Vĩnh Lễ	Giám đốc Sản xuất	-	-
4	Bùi Anh Dũng	Giám đốc Marketing	15.428	0,35%
5	Phạm Thế Hùng	Giám đốc Kinh doanh	-	-
6	Quách Thị Thúy	Kế toán trưởng	37.876	0,88%

Những thay đổi trong Ban điều hành trong năm 2023

Không có



Lý lịch ban điều hành

Ông
NGUYỄN VĂN TRUNG

Tổng Giám đốc

Ngày sinh	30/11/2956
Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Nông nghiệp - Cử nhân Quản trị kinh doanh
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác	Không có
Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay	Cá nhân: 93.262 cổ phần chiếm 2,16% Vốn điều lệ

Thời gian

Quá trình công tác

2002 - 2008	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Thuốc sát trùng Cần Thơ
2008 - 08/2010	Chủ tịch HĐQT CTCP Thuốc sát trùng cần Thơ
08/2010 - 07/07/2020	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Thuốc sát trùng Cần Thơ
07/07/2020 - nay	Tổng Giám đốc CTCP Thuốc sát trùng Cần Thơ kiêm thành viên HĐQT

Ông
NGUYỄN NGỌC MINH

Phó Tổng Giám đốc

Ngày sinh	24/12/1968
Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Điện - Cử nhân Quản trị kinh doanh
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác	Không có
Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay	Cá nhân: 46.333 cổ phần chiếm 1,07% Vốn điều lệ

Thời gian

Quá trình công tác

1990 - 1993	Nhân viên Công ty Cấp thoát nước Hậu Giang
1993 - nay	Phó phòng cơ điện, Trợ lý TGD, Phó TGD CTCP Thuốc sát trùng Cần Thơ

Tổ chức và nhân sự (tt)

Ông
TRƯƠNG VĨNH LỄ

Giám đốc Sản xuất

Ngày sinh	02/01/1974
Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân hóa
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác	Không có
Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay	Không có

Thời gian	Quá trình công tác
1996 - 2002	Công tác tại Sở Khoa học công nghệ & Môi trường Cần Thơ
2002 - 2004	Công tác tại sở Tài nguyên Môi trường Cần Thơ
2004 - 2021	Công tác tại CTCP Thuốc sát trùng Cần Thơ
2021 - nay	Giám đốc sản xuất CTCP Thuốc sát trùng Cần Thơ

Ông
BÙI ANH DŨNG

Giám đốc Marketing

Ngày sinh	17/02/1963
Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Kinh tế nông nghiệp, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác	Không có
Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay	15.428 cổ phần chiếm 0,35% Vốn điều lệ

Thời gian	Quá trình công tác
2002 - 2007	Trưởng ban Kiểm soát CTCP Thuốc sát trùng Cần Thơ
2007 - 2011	Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Tài chính CTCP Thuốc sát trùng Cần Thơ
2011 - 04/2017	Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Marketing CTCP Thuốc sát trùng Cần Thơ
04/2017 - nay	Giám đốc Marketing CTCP Thuốc sát trùng Cần Thơ

Ông
PHẠM THẾ HÙNG

Giám đốc Kinh doanh

Ngày sinh	28/06/1971
Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Đại học quản trị kinh doanh
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác	Không có
Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay	Không có

Thời gian	Quá trình công tác
04/2012 - 09/2013	Giữ chức vụ Sales Đồng Tháp, Công ty TNHH ADC
10/2013 - 01/2014	Trưởng nhóm Kinh doanh Đồng Tháp, Công ty TNHH ADC
02/2014 - 03/2015	Giám đốc Chi nhánh Đồng Tháp, Công ty TNHH ADC
04/2015 - 09/2017	Giám đốc vùng Đồng Tháp - Vĩnh Long - Trà Vinh, Công ty TNHH ADC
10/2017 - 05/2022	PGĐKD Khu vực ĐBSCL-Phụ trách sông Tiền-Tây Ninh-HCM
05/2022 đến nay	Giám đốc Kinh doanh CTCP Thuốc sát trùng Cần Thơ

Bà
QUÁCH THỊ THÚY

Kế toán trưởng

Ngày sinh	19/06/1960
Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác	Không có
Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay	37.867 cổ phần, chiếm 0,88% Vốn điều lệ

Thời gian	Quá trình công tác
1992 - 2002	Xí nghiệp Thuốc sát trùng Cần Thơ
2002 - Nay	Kế toán trưởng CTCP Thuốc sát trùng Cần Thơ

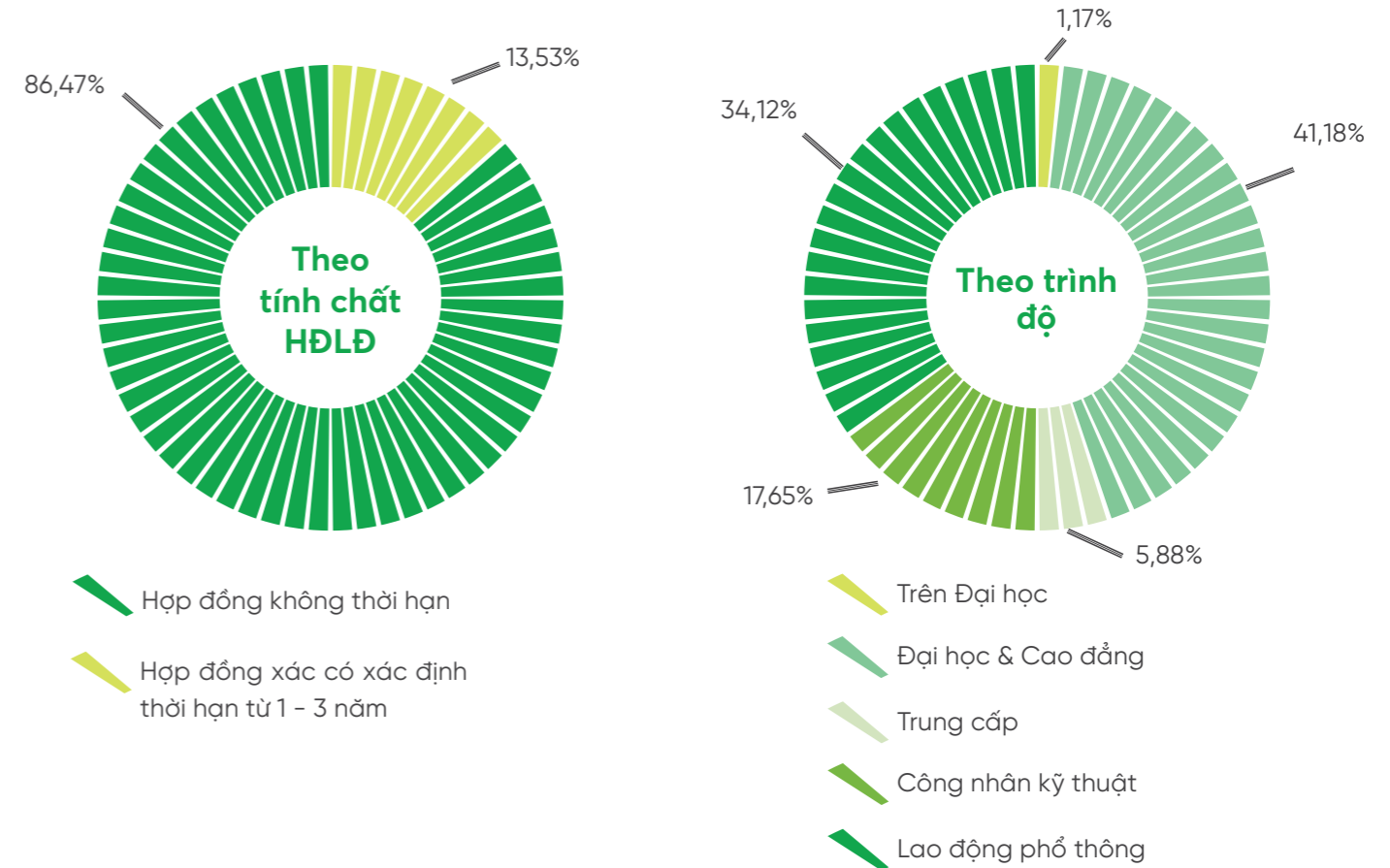
Tổ chức và nhân sự (tt)

Số lượng cán bộ, nhân viên

Tính đến ngày 31/12/2023

STT	Tính chất phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ
A	Theo trình độ	170	100%
1	Trên Đại học	2	1,17%
2	Đại học và Cao đẳng	70	41,18%
3	Trung cấp	10	5,88%
4	Công nhân kỹ thuật	30	17,65%
5	Lao động phổ thông	58	34,12%
B	Theo tính chất hợp đồng lao động	170	100%
1	Hợp đồng có xác định thời hạn 1-3 năm	23	13,53%
2	Hợp đồng không xác định thời hạn	147	86,47%
C	Theo giới tính	170	100%
1	Nam	140	82,35%
2	Nữ	30	17,65%

Phân loại lao động theo tính chất HĐLĐ và theo trình độ



Lương bình quân

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Tổng số lượng người lao động (người)	196	191	187	170
Lương bình quân (đồng/người/tháng)	10.644.866	10.644.866	14.876.049	11.994.286

Phân loại lao động theo giới tính



Tổ chức và nhân sự (tt)

Chính sách nhân sự

Về đào tạo

Nắm bắt tầm quan trọng của nguồn nhân lực trong việc quyết định sự thành công, Công ty luôn chú trọng công tác đào tạo và phát triển đội ngũ nhân viên. Nhất là trong lĩnh vực sản xuất hóa dược, yêu cầu về trình độ, kiến thức và kỹ năng của nhân viên lại càng cao để đáp ứng nhu cầu thị trường ngày càng biến động. Thấu hiểu điều này, Ban lãnh đạo luôn tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, nhân viên tham gia

các chương trình đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với nhu cầu công việc và yêu cầu của từng bộ phận. Nhờ đó, trình độ chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp của đội ngũ nhân viên được nâng cao, góp phần phát huy tối đa khả năng và tiềm lực của doanh nghiệp, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững.

Về môi trường làm việc

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, Công ty đánh giá cao vai trò quan trọng của nguồn lực trong việc vận hành và kinh doanh. Do đó, Ban lãnh đạo luôn chú trọng chăm lo đến đời sống vật chất và tinh thần

của người lao động; Tạo môi trường làm việc thoải mái, tiện lợi; Kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc; Tạo động lực cho đội ngũ nhân viên hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

Về lương, thưởng, phúc lợi, đãi ngộ

CPC luôn chú trọng đến việc chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động. Cụ thể, Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ lương thưởng theo quy định của Nhà nước và hợp đồng lao động. Chính sách trả lương của Công ty dựa trên vị trí làm việc, thâm niên và năng suất làm việc của người lao động. Ngoài ra, Công ty còn thực hiện thưởng lương vào các dịp lễ, Tết; phục vụ ăn sáng, ăn trưa miễn

phí cho người lao động; Tiến hành khám sức khỏe tổng quát định kỳ hàng năm. Ngoài tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, cán bộ công nhân viên của CPC còn được hỗ trợ gói bảo hiểm con người. Công ty luôn cố gắng tổ chức du lịch nghỉ dưỡng cho toàn bộ người lao động mỗi năm nhằm khích lệ và nâng cao tinh thần cho toàn tập thể.

Tình hình đầu tư, thực hiện dự án

Các khoản đầu tư lớn

Trong năm 2023, ngoài chi tiêu lớn cho tài sản cố định 3.216.560.169 đồng là các phương tiện vận tải, Công ty tiếp tục xây dựng các khoản mục cơ bản dở dang từ những năm trước phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Cụ thể:

Đơn vị tính: Đồng

Chi tiêu	31/12/2022	31/12/2023
Gia cố, san lấp mặt bằng	713.794.735	713.794.735
Lắp đặt đường dây hạ thế	310.850.720	310.850.720
Tổng cộng	1.024.645.455	1.024.645.455

Các công ty con, công ty liên kết

Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Cần Thơ không có công ty con, công ty liên kết.



Tình hình tài chính

Tình hình tài chính

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	%2023/2022
1	Tổng giá trị tài sản	124.751	133.689	107,16%
2	Doanh thu thuần	188.606	189.364	100,40%
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	12.285	12.630	102,81%
4	Lợi nhuận khác	(198,297)	180,122	-
5	Lợi nhuận trước thuế	12.087	12.810	105,98%
6	Lợi nhuận sau thuế	9.560	10.207	106,77%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (bằng tiền)	15%	18%	120%



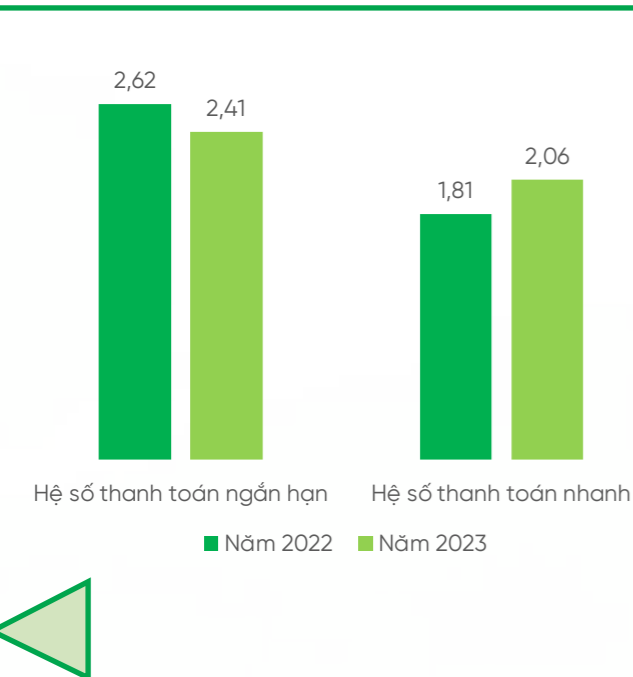
Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	2,62	2,41
Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn trừ hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,81	2,06
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ phải trả/Tổng tài sản	%	32,64	36,04
Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	48,46	56,36
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	5,64	5,94
Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	Vòng	1,54	1,47
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	%	5,07	5,39
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	11,48	12,09
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (ROA)	%	7,79	7,93
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	6,51	6,67

Tình hình tài chính (tt)

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán



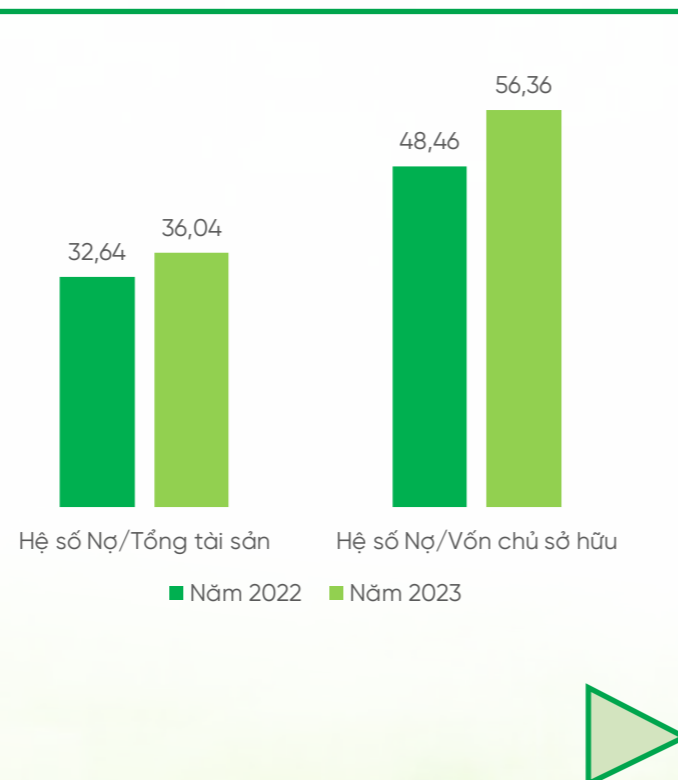
Nhìn chung, các chỉ tiêu về khả năng thanh toán của CPC vẫn tương đối an toàn, mặc dù khả năng thanh toán ngắn hạn giảm từ 2,62 lần về 2,41 lần nhưng vẫn giữ ở mức tương đối cao. Sự thay đổi này đến từ nguyên nhân chủ yếu do khoản chi phí phải trả tăng thêm 2.711 triệu đồng (tăng 605%); Các khoản phải trả và phải nộp khác tăng 1.316 triệu đồng (tăng 388%); Quỹ khen thưởng phúc lợi tăng 905 triệu đồng (tăng 152%) dẫn đến tổng nợ phải trả tăng 14,49% so với thời điểm 31/12/2022.

Mặt khác, do kinh doanh thuận lợi, tiền và các khoản tương đương tiền và các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tăng lần lượt 13.711 triệu đồng và 11.000 triệu đồng, dẫn đến tổng tài sản ngắn hạn tăng 9,5% so với thời điểm cuối năm 2022. Hàng tồn kho giảm 16.000 triệu đồng, xuống mức thấp nhất hơn 20 năm dẫn đến chỉ số khả năng thanh toán nhanh tăng lên hơn 2 lần, chứng tỏ tình hình tài chính của CPC vô cùng vững mạnh, an toàn.

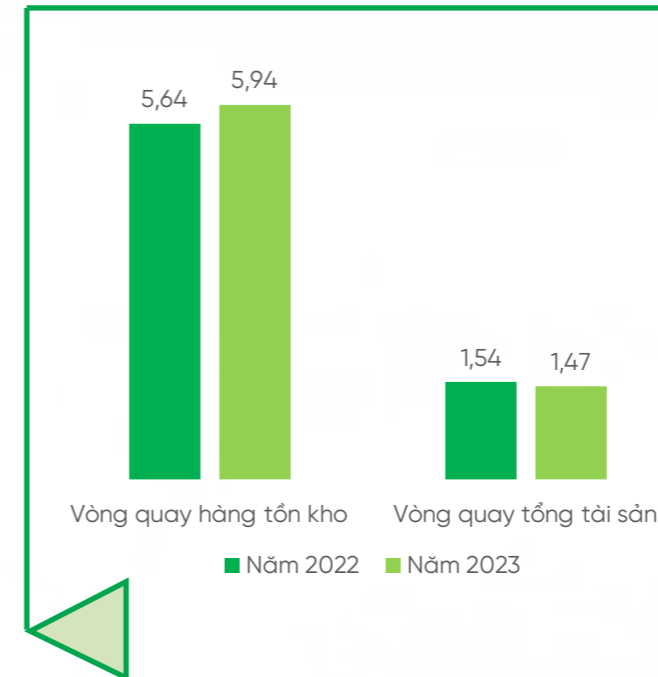
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Sự thay đổi về tài sản chủ yếu được tài trợ bằng sự tăng lên của nợ ngắn hạn, dẫn đến cả hai chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn của CPC đều tăng so với 2022. Mặc dù vậy, nợ phải trả tăng thêm 19,29% nguyên nhân chủ yếu đến từ khoản phải trả người lao động, các chi phí phải trả hoặc phải nộp khác. Mặt khác, quỹ đầu tư phát triển và lợi nhuận chưa phân phối tăng lần lượt 1.000 triệu đồng và 1.147 triệu đồng, dẫn đến vốn chủ sở hữu thay đổi +2,58%.

Dù các chỉ số về cơ cấu tài sản đều tăng, nhưng chúng vẫn giữ ở mức an toàn. Tỷ lệ nợ phải trả trên tổng tài sản chỉ ở mức khoảng 1/3, cho thấy CPC đang có khả năng kiểm soát tốt nợ, hạn chế gánh nặng tài chính cho Công ty. Nhìn chung, việc CPC sử dụng nguồn vốn nợ phải trả hiệu quả, đồng thời liên tục gia tăng vốn chủ sở hữu cho thấy Công ty đang hướng đến mục tiêu phát triển tài chính bền vững trong tương lai.



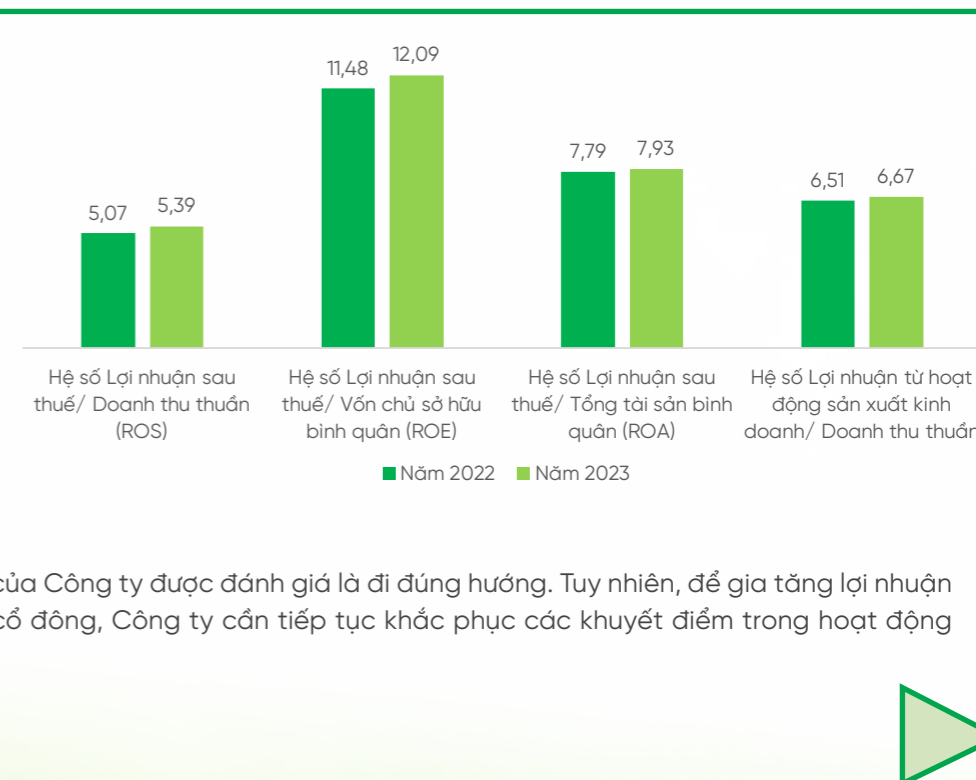
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động



Các chỉ số về năng lực hoạt động của CPC tiếp tục duy trì tương tự 2022. Vòng quay hàng tồn kho tăng từ 5,64 vòng lên 5,94 vòng, trong khi vòng quay tổng tài sản giảm từ 1,54 vòng xuống 1,47 vòng. Điểm sáng trong hoạt động kinh doanh của CPC năm 2023 là giá vốn hàng bán ghi nhận giảm 5,51% nhờ sự tối ưu hóa trong quản lý nguồn cung nguyên vật liệu và hệ thống dây chuyền sản xuất. Mặt khác, nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm hữu cơ ngày càng tăng dẫn nhưng sự cạnh tranh trong ngành cũng gay gắt, do đó tăng trưởng của doanh thu thuần chỉ đạt mức 0,4% so với năm 2022. Nhìn chung, hoạt động kinh doanh của CPC trong năm 2023 cho thấy sự ổn định, Ban lãnh đạo sẽ tiếp tục phát huy trong những năm tới.

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Năm 2023 ghi nhận sự cải thiện nhẹ trong khả năng sinh lời của Công ty trên tất cả các chỉ tiêu. Nổi bật nhất là hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần tăng 6,34 điểm phần trăm, xuất phát từ việc tối ưu hóa giá vốn hàng bán. Tuy nhiên, chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng mạnh, khiến lợi nhuận hoạt động sau cùng của Công ty bị thu hẹp. Chiến lược tập trung vào các sản phẩm hữu cơ và hợp tác với các nhà cung ứng của Công ty được đánh giá là đi đúng hướng. Tuy nhiên, để gia tăng lợi nhuận và mang lại lợi ích tối đa cho cổ đông, Công ty cần tiếp tục khắc phục các khuyết điểm trong hoạt động kinh doanh.



Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Cổ phần

Tại thời điểm 31/12/2023



Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa

49% (Theo Công văn số 8293/UBCK-PTTT về hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Cần Thơ ngày 14/12/2022 của UBCKNN.)

Giao dịch cổ phiếu quỹ

Không có

Các chứng khoán khác

Không có

Cơ cấu cổ đông

Tại thời điểm 31/12/2023

STT	Loại cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu
I	Cổ đông trong nước	3.776.000	37.760.000.000	87,75%
1	Cá nhân	2.900.673	29.006.730.000	76,82%
2	Tổ chức	875.327	8.753.270.000	23,18%
II	Cổ đông nước ngoài	305.450	3.054.500.000	7,10%
1	Cá nhân	135.250	1.352.500.000	44,28%
2	Tổ chức	170.200	1.702.000.000	55,72%
III	Cổ phiếu quỹ	221.600	2.216.000.000	5,15%
Tổng cộng (I+II+III)		4.303.050	43.030.500.000	100%

Danh sách cổ đông lớn

Tại thời điểm 31/12/2023

STT	Tên	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ Thanh Sơn Hóa Nông	875.220	20,34%
2	Võ Thanh Tùng	575.000	14,09%
3	Lê Thị Thu Trang	216.544	5,03%
4	Võ Viết Thanh	360.543	8,38%

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Đơn vị tính: Đồng

Thời điểm	Nội dung	Số tiền	Vốn điều lệ mới
Năm 2002	Thời điểm thành lập Công ty	14.000.000.000	14.000.000.000
Năm 2003	Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ Quỹ đầu tư phát triển và lợi nhuận để lại	2.360.000.000	16.360.000.000
Năm 2024	Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ Quỹ đầu tư phát triển và lợi nhuận để lại	4.908.000.000	21.268.000.000
Năm 2007	Phát hành cổ phiếu tăng vốn cho cổ đông hiện hữu (1.033.017 cp); CBNV (340.183 cp) và cổ đông chiến lược (340.000 cp)	17.132.000.000	38.400.000.000
Năm 2008	Trả cổ tức 7% bằng cổ phiếu tăng vốn cho cổ đông hiện hữu (268.800 cp)	2.688.000.000	41.088.000.000
Năm 2011	Chia cổ phiếu thưởng từ nguồn thặng dư với số lượng 194.205 cp	1.942.050.000	43.030.050.000

Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội

Tác động lên môi trường

Bảo vệ môi trường là mục tiêu phát triển bền vững của CPC. Ban lãnh đạo Công ty luôn ý thức được hoạt động sản xuất phân bón hóa học, thuốc trừ sâu có ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường, đặc biệt là gia tăng hiệu ứng nhà kính. Một lượng khí độc CH₄, CO₂, H₂S được thải ra bên ngoài từ hoạt động sản xuất của doanh nghiệp. Nhu cầu lớn tiêu thụ điện phục vụ hoạt động văn phòng, sản xuất cũng gián tiếp phát thải các khí nhà kính ra môi trường.



Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính

Công ty luôn chú trọng đến việc giảm thiểu tác động gây nên hiệu ứng nhà kính, một trong những nguyên nhân gây biến đổi khí hậu. Cụ thể, Công ty đã ký hợp đồng xử lý toàn bộ rác thải phát sinh và luôn cẩn trọng trong khâu xử lý chất thải, khí thải, đảm bảo tuân thủ các quy định bảo vệ môi trường và các tiêu chuẩn quốc tế. Ngoài ra, Công ty không ngừng nghiên cứu, phát triển các dòng sản phẩm thân thiện với môi trường, giảm thiểu tác động lên môi trường, đồng thời đầu tư các hệ thống xử lý khí thải, nước thải đạt tiêu chuẩn môi trường.

Tổng lượng chất thải đã xử lý/chất thải: 34,48/34,38 tấn



Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Nguồn nguyên vật liệu sử dụng trong hoạt động sản xuất của Công ty luôn được bảo quản và sử dụng theo các tiêu chuẩn, yêu cầu về bảo vệ môi trường xung quanh. Cụ thể, Công ty đã xây dựng và áp dụng hệ thống tiêu chí riêng để đánh giá khối lượng và mức độ hiệu quả của nguồn nguyên vật liệu đã sử dụng. Hệ thống tiêu chí này bao gồm các chỉ tiêu về: lượng nguyên vật liệu sử dụng, tỷ lệ hao hụt, hiệu suất sử dụng,... Các chỉ tiêu này được đánh giá định kỳ để có những biện pháp cải tiến phù hợp, tránh gây hoang phí, xả thải ô nhiễm ra môi trường.

Bên cạnh đó, các loại bao bì được Công ty sử dụng để đóng gói thành phẩm cũng đáp ứng được các điều kiện nghiêm ngặt về tiêu chí thân thiện với môi trường và người nông dân. Các bao bì này được làm từ các nguyên liệu tái chế, có thể phân hủy sinh học, thân thiện với môi trường.

Tổng lượng nguyên liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm: **1.657.127 kg**



Đối với các hợp chất hóa học sử dụng trong hoạt động sản xuất thuốc trừ sâu, phân bón, Công ty xây dựng quy trình sản xuất và bảo quản với các tiêu chuẩn nghiêm ngặt. Các quy trình này được xây dựng dựa trên các tiêu chuẩn về an toàn lao động, bảo vệ môi trường,... Đảm bảo các loại hóa chất không bị rò rỉ, gây ảnh hưởng lên môi trường xung quanh các nhà máy, xí nghiệp, tác động tiêu cực đến đời sống của người dân khu vực lân cận.

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Trong nhiều năm qua, phát huy tinh thần và trách nhiệm cao với môi trường và cộng đồng, Công ty đã tuân thủ tốt các quy định về môi trường, đảm bảo thu gom đầy đủ các chất thải phát sinh trong quá trình hoạt động. CPC đã đạt được và giữ vững chứng nhận ISO về môi trường. Thương hiệu "Thuốc sát trùng Cần Thơ" luôn đi liền với đảm bảo chất lượng môi trường theo tiêu chuẩn chất lượng quốc tế ISO 14001:2015



Tiêu thụ năng lượng

Điện là yếu tố quan trọng đối với doanh nghiệp sản xuất, đặc biệt là CPC. Việc đảm bảo nguồn điện ổn định để vận hành máy móc, thiết bị tại khu vực nhà máy và văn phòng là điều kiện tiên quyết để doanh nghiệp hoạt động hiệu quả. Song song với đó, trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nền kinh tế, việc sử dụng năng lượng điện hiệu quả và tiết kiệm là hết sức cần thiết. Việc sử dụng điện lãng phí sẽ gây ảnh hưởng đến môi trường, chi phí sản xuất và hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp.

Lượng điện đã tiêu thụ trong năm 2023

- » Trực tiếp: 332.792 kWh
- » Gián tiếp: 58.728 kWh

Tiêu thụ nước

Nguồn cấp nước sử dụng của Công ty được lấy từ nguồn cấp nước và cơ sở tiện ích nước của Thành phố Cần Thơ. Lượng nước thải của Công ty được kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo đầu ra đạt tiêu chuẩn an toàn với môi trường bằng hệ thống xử lý chất thải công suất 20 m³/ngày đêm, với mục tiêu "Đảm bảo không giọt nước nào chưa xử lý được phép thải ra môi trường".

Lượng nước đã tiêu thụ	6.378 m ³
Tổng lượng nước thải	3.000 m ³
Nước thải đã xử lý	3.000 m ³



Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội (tt)



Chính sách liên quan đến người lao động

Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách lương thưởng theo quy định của nhà nước, bao gồm lương, thưởng, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp,... Ngoài ra, Công ty còn thực hiện các chế độ phúc lợi khác như lương thưởng vào các dịp lễ, tết, khen thưởng cho các cán bộ công nhân viên có thành tích nổi bật trong năm.

Đồng thời, Ban Lãnh đạo Công ty cũng hết sức quan tâm đến việc xây dựng môi trường làm việc thân thiện, văn minh, gắn kết tập thể và tạo dựng văn hóa làm việc chuyên nghiệp. Hằng năm, Công ty tổ chức các hoạt động du lịch, dã ngoại, tình nguyện, giúp đỡ cộng đồng cho cán bộ nhân viên, người lao động tham gia. Những hoạt động này không chỉ giúp giải tỏa căng thẳng cho nhân viên mà còn giúp tập thể và Ban Lãnh đạo gắn kết và thấu hiểu nhau hơn.

Số lượng lao động hiện tại là **170 người** với mức lương bình quân **11.994.286 đồng/tháng**.

Hoạt động đào tạo người lao động

Để phát triển các sản phẩm thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) hiệu quả, hỗ trợ bà con nông dân trong sản xuất nông nghiệp, CPC chú trọng đào tạo đội ngũ chuyên viên kỹ thuật có trình độ cao, phục vụ cho công tác R&D. Công ty triển khai liên tục các chương trình đào tạo nâng cao chuyên môn, phát huy hiệu quả nguồn lực có sẵn. Đồng thời, CPC khuyến khích đội ngũ nhân viên nghiên cứu, phát triển các dòng sản phẩm mới, đáp ứng nhu cầu thị trường.

Bên cạnh đó, CPC luôn chú trọng đảm bảo an toàn trong quá trình làm việc tại Công ty. Ban lãnh đạo tạo điều kiện tập huấn cho cán bộ về an toàn vệ sinh lao động, kiểm tra định kỳ thiết bị, công cụ lao động và tập huấn về PCCC.

Các khoản mục cho người lao động

Khoản mục	Giá trị (triệu đồng)	Ghi chú
Đào tạo	22	Huấn luyện an toàn vệ sinh lao động do Công ty TNHH huấn luyện an toàn Miền Nam tổ chức cho 170 lao động
	21	Huấn luyện an toàn hóa chất do Công ty TNHH kỹ thuật an toàn môi trường Hòa Phát tổ chức cho 50 lao động
Đóng góp	160	Hỗ trợ xây dựng 02 căn nhà Đại đoàn kết (80 triệu/căn)

Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

CPC là một Công ty hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, với phương châm kinh doanh "**CPC Cùng Nông Gia Được Mùa**". Với tinh thần tương thân tương ái, CPC luôn đồng hành và hỗ trợ bà con nông dân trong quá trình canh tác nông nghiệp.

Hoạt động hỗ trợ của CPC bao gồm:

- ▶ Chia sẻ các biện pháp gieo trồng hiệu quả, phù hợp với từng loại cây trồng, điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu của từng địa phương.
- ▶ Tư vấn các cách chăm sóc cây trồng, phòng trừ sâu bệnh, dịch hại, nâng cao năng suất, chất lượng nông sản.
- ▶ Giải đáp những thắc mắc, khó khăn của người nông dân trong quá trình sản xuất nông nghiệp.



Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

Hiện tại, Công ty chưa có các hoạt động thị trường vốn xanh. Tuy nhiên, CPC rất quan tâm theo dõi các thông tin về hoạt động này và sẽ tích cực tham gia khi có chỉ thị từ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.



03

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

- Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
- Tình hình tài chính
- Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
- Kế hoạch phát triển trong tương lai



“

Nhờ bộ sản phẩm có thương hiệu được người tiêu dùng tin tưởng ủng hộ, Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Cần Thơ tiếp tục duy trì vị thế là công ty nông dược hàng đầu trên thị trường từ miền Trung, Tây Nguyên đến khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Bên cạnh đó, sự đồng lòng và lành nghề của đội ngũ cán bộ, công nhân viên cùng với sự quan tâm của Chính quyền địa phương, các Sở, Ban, Ngành đã góp phần giúp Công ty đạt được nhiều thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất và kinh doanh năm 2023.



Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Tổng quan về hoạt động của Công ty

Trong năm 2023, nền kinh tế tiếp tục hồi phục, Ngành Nông nghiệp tiếp tục là trụ đỡ của kinh tế Việt Nam. Nhờ vào định hướng của Hội đồng quản trị, sự nỗ lực của Ban lãnh đạo và nhân viên, CPC đã đạt được một số thành tích nhất định trong kinh doanh. Mặc dù doanh thu thuần chưa đạt được theo kế hoạch, nhưng với sự quản lý, điều hành hợp lý, giá thành sản phẩm giảm do tự chủ được nguồn cung, dẫn đến lợi nhuận sau thuế vượt hơn kế hoạch và cùng kỳ năm trước.

Tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2022	KH 2023	TH 2023	%TH2023/ TH2022	%TH2023/ KH2023
1	Doanh thu thuần	188.606	190.000	189.364	100,40%	99,67%
2	Lợi nhuận trước thuế	12.086	11.000	12.810	105,99%	116,46%
3	Lợi nhuận sau thuế	9.560	8.800	10.207	106,77%	115,99%

Những tiến bộ Công ty đã đạt được

Trong năm 2023, Công ty đã tung ra hàng loạt các sản phẩm, mẫu mã mới, đáp ứng nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm sinh học, sản phẩm hữu cơ của thị trường. Mặt khác, nhằm đáp ứng nhu cầu giao hàng tận nơi đến các đại lý một cách nhanh chóng và kịp thời, CPC đã trang bị đội xe tải với nhiều tải trọng khác nhau cùng với các xe bán tải.



Những thuận lợi, khó khăn của Công ty trong quá trình hoạt động

Thuận lợi

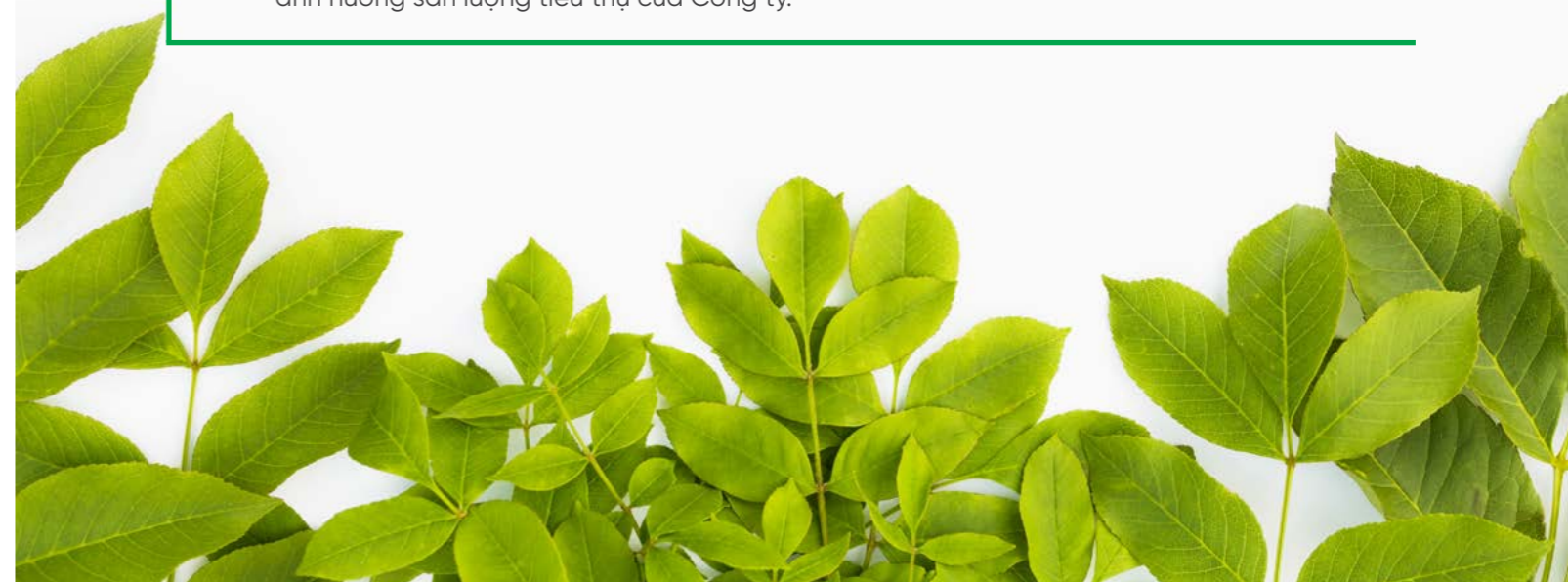
Mặc dù chịu ảnh hưởng bởi hiện tượng El Nino khiến nhiệt độ cao hơn so với năm ngoái, Ngành Nông nghiệp Việt Nam đã có một năm 2023 đầy khởi sắc. Nhờ có sự dự báo và chuẩn bị kỹ lưỡng trong công tác phòng trừ sâu bệnh, tác động tiêu cực của thời tiết đến sản lượng nông sản được hạn chế tối đa. Đặc biệt, điều kiện thời tiết thuận lợi vào các tháng cuối năm đã tạo điều kiện cho người nông dân tự tin gieo trồng vụ đông xuân. Nhân đó, với đội ngũ cán bộ, công nhân viên quen việc, thành thạo tay nghề, CPC tận dụng cơ hội, góp phần thúc đẩy doanh thu quý 4 của CPC tăng trưởng vượt bậc.

Bên cạnh yếu tố thời tiết, sự định hướng chiến lược của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn trong việc khuyến khích sử dụng sản phẩm sinh học và hữu cơ cũng đóng vai trò quan trọng. Năm bất xu hướng này, CPC đã kịp thời phát triển bộ sản phẩm phù hợp với nhu cầu thị trường, đáp ứng thị hiếu tiêu dùng ngày càng hướng đến các sản phẩm an toàn, thân thiện với môi trường. Với giá thành hợp lý và chất lượng đảm bảo, cùng thương hiệu uy tín, sản phẩm của CPC đã được người nông dân tin tưởng lựa chọn, góp phần gia tăng hiệu quả sản xuất và nâng cao giá trị nông sản.

Khó khăn

Nhu cầu sử dụng sản phẩm hữu cơ ngày càng tăng cao, mở ra cơ hội phát triển đầy tiềm năng cho các doanh nghiệp trong lĩnh vực này. Tuy nhiên, bên cạnh những lợi ích, quá trình phát triển sản phẩm hữu cơ cũng gặp phải nhiều khó khăn cần được giải quyết hiệu quả.

- » Thứ nhất, thủ tục cấp giấy chứng nhận hữu cơ còn nhiều rào cản. Việc xin cấp giấy chứng nhận từ các cơ quan chức năng thường tốn nhiều thời gian và chi phí do quy trình phức tạp và yêu cầu khắt khe.
- » Thứ hai, chi phí đầu tư ban đầu cao. Nghiên cứu, phát triển và khảo nghiệm sản phẩm hữu cơ đòi hỏi nhiều nguồn lực tài chính và nhân lực do quy trình sản xuất phức tạp cùng với yêu cầu công nghệ cao.
- » Thứ ba, sự cạnh tranh gay gắt từ các sản phẩm nhập khẩu. Các sản phẩm hữu cơ nhập khẩu, đặc biệt là từ các nước phát triển, thường có thương hiệu uy tín và giá thành cạnh tranh, khiến cho doanh nghiệp Việt Nam gặp nhiều khó khăn trong việc thu hút khách hàng.
- » Thứ tư, diện tích gieo trồng nông nghiệp đang thu hẹp do nhu cầu phát triển đô thị. Điều này ảnh hưởng sản lượng tiêu thụ của Công ty.



Tình hình tài chính

Tình hình tài sản

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Khoản mục	31/12/2022		31/12/2023		%2023/2022
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
I	Tài sản ngắn hạn	105.912	100%	115.972	100,00%	109,50%
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	33.896	32%	47.606	41,05%	140,45%
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	13.000	12,27%	24.000	20,69%	184,62%
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	25.867	24,42%	27.452	23,67%	106,13%
4	Hàng tồn kho	32.803	30,97%	16.718	14,42%	50,97%
5	Tài sản ngắn hạn khác	347	0,33%	195	0,17%	56,27%
II	Tài sản dài hạn	17.839	100%	17.717	100,00%	99,32%
1	Tài sản cố định	14.603	81,86%	14.685	82,88%	100,56%
2	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	1.025	5,75%	1.025	5,78%	99,97%
3	Tài sản dài hạn khác	2.211	12,39%	2.008	11,33%	90,82%
	Tổng tài sản	123.751	100%	133.689	100%	108,03%

Nhận xét:

Kết thúc năm 2023, tổng tài sản của Công ty ghi nhận mức tăng 8,03% so với thời điểm cuối năm trước. Nguyên nhân chủ yếu cho sự thay đổi này đến từ các khoản tiền (tiền và các khoản tương đương tiền, đầu tư tài chính ngắn hạn) và hàng tồn kho. Cụ thể, các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn dưới 3 tháng và từ 3 đến 12 tháng lần lượt tăng 14.000 triệu đồng (tăng 63,64%) và 11.000 triệu đồng (tăng 84,62%). Bên cạnh đó, do chu kỳ tiền mặt ngắn, sự biến động của các khoản mục tiền thường xuất phát từ nguyên nhân thay đổi của hàng tồn kho trong quý trước (hàng tồn kho ghi nhận mức giảm 16.084 triệu đồng, giảm 49,03% so với cùng kỳ năm

trước trong khi các khoản tiền tăng). Ngoài ra, cấu trúc tài sản dài hạn không thay đổi nhiều, tài sản cố định như nhà cửa, vật kiến trúc,... giữ tỷ trọng cao nhất.

Mặc khác, về cơ cấu tài sản, tài sản ngắn hạn tiếp tục chiếm đa số trong tổng tài sản, là đặc thù kinh doanh của ngành nông dược. Điểm đáng chú ý là tỷ trọng nhóm tài sản liên quan đến tiền tăng từ gần 40% (31/12/2022) lên hơn 50% (31/12/2023). Điều này cho thấy cấu trúc tài sản của Công ty ngày càng an toàn và linh hoạt, đảm bảo khả năng đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh trong tương lai.

Tình hình nguồn vốn

Đơn vị: Triệu đồng

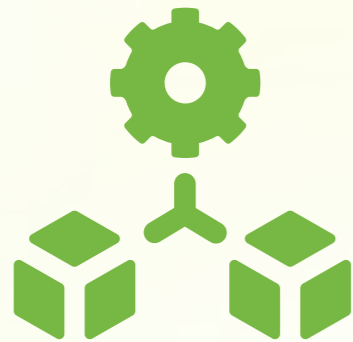
STT	Khoản mục	31/12/2022		31/12/2023		%2023/2022
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
I	Nợ phải trả	40.395	32,64%	48.186	36,04%	119,29%
1	Nợ ngắn hạn	40.395	100%	48.186	100%	119,29%
2	Nợ dài hạn	-	-	-	-	-
II	Vốn chủ sở hữu	83.356	67,36%	85.503	63,96%	102,58%
1	Vốn chủ sở hữu	83.356	100%	85.503	100%	102,58%
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-	-	-	-
II	Tổng nguồn vốn	123.751	100%	133.689	100%	108,03%

Nhận xét:

Quy mô tài sản của Công ty mở rộng chủ yếu được tài trợ bằng các khoản nợ ngắn hạn. Tuy nhiên, các khoản nợ này không gây nhiều áp lực tài chính cho Công ty do phần lớn đều không phát sinh lãi vay. Trong đó, khoản mục đóng góp nhiều nhất cho sự tăng lên của nợ ngắn hạn chính là phải trả người lao động. Đối với Công ty, đóng góp của người lao động là vô cùng quan trọng, là tiền đề cho sự phát triển của CPC, do vậy Công ty luôn có những chính sách lương thưởng nhằm thúc đẩy, khích lệ nhân viên. Đặc biệt trong thời điểm cạnh tranh mạnh mẽ và xu hướng sử dụng các sản phẩm xanh của người nông dân, Công ty cần đẩy mạnh công tác bán hàng nhằm giảm bớt hàng tồn kho để thay thế bằng những sản phẩm mới. Bộ sản phẩm thay đổi khiến nhu cầu về nguyên vật liệu cũng thay đổi, do vậy Công ty quyết định tắt toán khoản phải trả cho các nhà cung cấp, kết quả làm phải trả người bán ngắn hạn ghi nhận giảm mạnh 60,73% so với cuối năm 2022. Sự thay đổi của CPC để phù hợp với tình hình của thị trường và định hướng sản phẩm xanh của Chính phủ kỳ vọng mang lại giá trị lâu dài trong tương lai.

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm qua, Công ty đã duy trì cơ cấu tổ chức ổn định, giúp các bộ phận trong mô hình quản trị vận hành trơn tru, hiệu quả. Các chính sách quản lý cũng được áp dụng chặt chẽ nhằm tiết giảm tối đa chi phí, hỗ trợ tích cực cho Ban Tổng Giám đốc trong công tác điều hành.



Bên cạnh đó, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, cụ thể nhằm giao hàng tận nơi đến đạt lý một cách nhanh chóng và kịp thời, CPC đã trang bị đội xe tải với nhiều tải trọng khác nhau cũng với các xe bán tải. Ngoài ra, Công ty cũng Sắp xếp lại các dây chuyền sản xuất hợp lý, phù hợp với thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh đồng thời cho ra mắt một số sản phẩm mới với các tính năng cải tiến, đáp ứng nhu cầu của bà con nông dân.

Kế hoạch phát triển trong tương lai

- 01 Tiếp tục tập trung nghiên cứu và phát triển các loại thuốc trừ sâu sinh học, phân bón, đặc biệt là các sản phẩm hữu cơ, thân thiện với môi trường nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường về sản xuất xanh và bền vững.
- 02 Chú trọng giữ vững chất lượng sản phẩm đầu ra và đa dạng hóa sản phẩm để củng cố thị phần và uy tín, đồng thời phát triển, xây dựng quy trình xả thải đúng cách để góp phần bảo vệ môi trường tại nhà máy phân bón.
- 03 Mở rộng mạng lưới nhà cung cấp nguyên vật liệu và kiểm tra chặt chẽ chất lượng, giá thành nguyên vật liệu đầu vào để đảm bảo ổn định.
- 04 Nâng cao chất lượng môi trường làm việc bằng cách cải tạo, nâng cấp thiết bị sản xuất, mở rộng diện tích nhà máy, văn phòng làm việc nhằm tạo môi trường thoải mái, thuận lợi cho cán bộ công nhân viên làm việc, nâng cao hiệu suất lao động.
- 05 Tiếp tục nâng cao chất lượng lao động bằng các khóa học, đào tạo cán bộ công nhân viên. Đồng thời, Công ty cũng cập nhật kiến thức thị trường, chuyên môn kỹ thuật cho người lao động để đảm bảo năng lực đáp ứng được yêu cầu công việc.



Kế hoạch phát triển trong tương lai (tt)

Kế hoạch tài chính 2024



Vốn điều lệ **43.030** triệu đồng

Doanh thu thuần **190.000** triệu đồng

Tăng trưởng **0,34%** so với 2023



Lợi nhuận trước thuế **11.000** triệu đồng

Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần **5,79%**

Lợi nhuận sau thuế **8.800** triệu đồng

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần **4,63%**



Tỷ lệ chi trả cổ tức/ VĐL **15%-18%**

04

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

- Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty
- Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty
- Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị



“

Với sự nỗ lực của Ban Lãnh đạo cùng toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty trong việc định hướng, điều hành và thực hiện nhất quán phương hướng sản xuất, hoạt động kinh doanh, Công ty đã vượt qua được những bất lợi chung để đạt được kết quả khả quan. Mặc dù doanh thu bán hàng 2023 chỉ đạt 99,67% so với kế hoạch nhưng lợi nhuận trước thuế đã đạt hơn 12,81 tỷ đồng, vượt 16,46% so với kế hoạch đề ra. Kết quả kinh doanh với lợi nhuận ổn định tạo điều kiện để Công ty có thêm nguồn lực thực hiện việc chi trả cổ tức theo đúng kế hoạch, mang lại sự hài lòng và tăng cường sự tin tưởng của cổ đông đối với Công ty.



Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2023, Công ty đã đối mặt với nhiều thách thức đến từ cạnh tranh giữa các công ty trong ngành; Chi phí nguyên vật liệu gia tăng; Bền đổi khí hậu ảnh hưởng nông nghiệp; Xu hướng sử dụng sản phẩm hữu cơ phù hợp với môi trường. Nhưng do giá lúa gạo gia tăng, sản lượng sản xuất và xuất khẩu đồng loạt tăng trưởng mạnh, thu nhập của nông gia được cải thiện, từ đó CPC cũng được hưởng lợi.

Với sự điều hành linh hoạt, phù hợp và khéo léo của Ban điều hành cùng với nỗ lực miệt mài của toàn thể công nhân viên, tổng kết năm 2023, Công ty vượt mục tiêu đề ra của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, đạt 115,99% kế hoạch lợi nhuận sau thuế. Cụ thể, như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2023	TH2023	%TH2023 /KH2023
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	190.000	189.364	99,67%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	11.000	12.810	116,46%
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	8.800	10.207	115,99%

Trong năm, Công ty đã tiến hành chi trả cổ tức bằng tiền với tỷ lệ 15%/VĐL. Việc chi trả cổ tức đúng kế hoạch đã mang lại sự hài lòng và tăng cường sự tin tưởng của cổ đông đối với Công ty.

Hội đồng quản trị đánh giá cao tinh thần trách nhiệm xã hội của CPC. Mặc dù hoạt động trong ngành nghề có tác động nhất định đến môi trường, Công ty đã tích cực tham gia các hoạt động, phong trào tại địa phương, đồng thời nỗ lực giảm thiểu tối đa tác động tiêu cực đến môi trường trong suốt quá trình hoạt động kinh doanh.



Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

Năm qua, Ban Tổng Giám đốc đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt được những kết quả tích cực, hoàn thành kế hoạch, mục tiêu đề ra. Trong điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn trong quá trình phục hồi, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, đồng thời có nhiều giải pháp điều hành linh hoạt, kịp thời, phù hợp với chủ trương, định hướng của Hội đồng quản trị. Nhờ

những giải pháp đó, hoạt động của Công ty đã có nhiều diễn biến thay đổi tích cực, đạt được những kết quả nổi bật. Ngoài ra, Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định về công bố thông tin đối với Công ty đại chúng và đăng ký giao dịch chứng khoán theo quy định. Những kết quả đạt được này đã góp phần khẳng định vị thế của Công ty trên thị trường, đồng thời tạo động lực cho Công ty phát triển bền vững trong thời gian tới.

Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Với mục tiêu trở thành một trong những công ty hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất và cung ứng sản phẩm hóa chất trong nông nghiệp, CPC luôn coi chất lượng sản phẩm là mối quan tâm hàng đầu. Để đảm bảo hiệu quả hoạt động kinh doanh, tăng trưởng bền vững, Hội đồng quản trị luôn theo dõi quan sát tình hình đặc điểm của nền kinh tế, từ đó hoạch định chiến lược kinh doanh phù hợp với chiến lược trung - dài hạn của mình để đưa ra kế hoạch triển khai, cụ thể như sau:

- Nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển đa dạng các dòng sản phẩm mới, đáp ứng nhu cầu sản phẩm hữu cơ phù hợp mới môi trường ngày càng cao của thị trường.
- Mở rộng mạng lưới nhà cung cấp nguyên vật liệu với giá thành hợp lý, chất lượng tốt để đảm bảo ổn định đầu vào
- Tăng cường hợp tác với các đối tác chiến lược để mở rộng thị trường.
- Nâng cao hiệu quả quản trị tài chính, tiết kiệm chi phí, tăng lợi nhuận.
- Xây dựng các chính sách tài chính linh hoạt, phù hợp với tình hình biến động của thị trường.
- Nâng cao chất lượng đội ngũ nhân viên, xây dựng đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp, có năng lực cao.
- Tạo môi trường làm việc tốt, thu hút và giữ chân nhân tài.



05

QUẢN TRỊ CÔNG TY

- Hội đồng quản trị
- Ban Kiểm soát
- Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát



“

Năm 2023, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng kế hoạch đã thông qua tại Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ).

Ban Kiểm soát đã thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc nhằm bảo vệ quyền lợi của cổ đông và đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.



Hội đồng quản trị

Thành phần và cơ cấu HĐQT

Tính đến ngày 31/12/2023

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Chức danh thành viên HĐQT nắm giữ tại Công ty khác
1	Võ Viết Thanh	Chủ tịch HĐQT không điều hành	360.543	8,37%	Không có
2	Nguyễn Văn Trung	Ủy viên HĐQT điều hành	93.262	2,16%	Không có
3	Hồ Quang Thái	Ủy viên HĐQT không điều hành	-	-	Không có
4	Nguyễn Ngọc Minh	Ủy viên HĐQT điều hành	46.333	1,07%	Không có
5	Phạm Thế Hùng	Ủy viên HĐQT điều hành	-	-	Không có

Những thay đổi trong HĐQT

Không có (Tính đến ngày 31/12/2023)

Các tiểu ban của HĐQT

Năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các tiểu ban, mỗi thành viên Hội đồng quản trị sẽ phụ trách một mảng hoạt động theo phân công của Hội đồng quản trị trong từng thời kỳ

Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Trong năm 2023, thành viên độc lập HĐQT Công ty đã tham gia đầy đủ tất cả các cuộc họp do HĐQT triệu tập, cho ý kiến đối với tất cả các văn bản lấy ý kiến thành viên HĐQT.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty

Không có (Tính đến ngày 31/12/2023)



Hoạt động của HĐQT

Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm

Năm 2023, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng kế hoạch đã thông qua tại Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ).

HĐQT đã xây dựng chính sách quản lý, đưa ra định hướng hoạt động phù hợp, đảm bảo hoạt động SXKD của Công ty theo đúng kế hoạch đã thông qua tại ĐHCĐ. HĐQT cũng đã giám sát chặt chẽ các hoạt động và công tác điều hành, chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc, đảm bảo quá trình triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được thực hiện theo đúng Nghị quyết ĐHCĐ, cũng như các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT.

Việc kiểm tra, giám sát của HĐQT được thực hiện đúng thẩm quyền, không gây cản trở, chướng chéo đến việc điều hành của Tổng Giám đốc và các cấp điều hành. HĐQT chỉ đạo và phối hợp với Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát tổ chức họp định kỳ mỗi quý một lần theo quy định của Luật Chứng khoán để xem xét quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền.

HĐQT cũng đã đảm bảo công bố thông tin một cách công bằng, minh bạch, đảm bảo lợi ích cao nhất cho cổ đông và cho Công ty trên phương diện pháp luật hiện hành. Từ đó, tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông và nhà đầu tư nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Công ty và thực hiện tốt chức năng giám sát và kiểm soát của mình.

Số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị trong năm 2023

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Võ Viết Thanh	Chủ tịch HĐQT	05/05	100%
2	Nguyễn Văn Trung	Ủy viên HĐQT	05/05	100%
3	Hồ Quang Thái	Ủy viên HĐQT	05/05	100%
4	Nguyễn Ngọc Minh	Ủy viên HĐQT	05/05	100%
5	Phạm Thế Hùng	Ủy viên HĐQT	05/05	100%

Nội dung cụ thể các phiên họp và Nghị quyết được ban hành

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2023.NQ.HĐQT.CPC	02/03/2023	Tổ chức ĐHCĐ thường niên 2023	100%
2	03/2023.NQ.HĐQT.CPC	05/05/2023	Quy định mức thù lao HĐQT & BKS năm 2022	100%
3	04/2023.NQ.HĐQT.CPC	05/05/2023	Quy định mức thưởng vượt kế hoạch cho Ban TGD & CBCC năm 2022	100%
4	05/2023.NQ.HĐQT.CPC	05/05/2023	Quy định mức thưởng vượt kế hoạch cho HĐQT & BKS năm 2022	100%
5	06/2023.NQ.HĐQT.CPC	05/05/2023	Quy định mức chi cổ tức năm 2022	100%

Ban kiểm soát

Thành phần và cơ cấu của Ban kiểm soát

Tính đến ngày 31/12/2023

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Nguyễn Văn Thái	Trưởng BKS	134	0,003%
2	Phạm Thị Hồng Liễu	Thành viên BKS	-	-
3	Hồ Văn Hỷ	Thành viên BKS	248	0,005%

Hoạt động của Ban kiểm soát

Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát trong năm

Ban Kiểm soát đã thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc nhằm bảo vệ quyền lợi của cổ đông và đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. Những hoạt động của Ban kiểm soát cụ thể như sau:

- » Giám sát hoạt động của Công ty, đảm bảo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.
- » Tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT năm 2023 và đóng góp ý kiến cho hoạt động của HĐQT về các chính sách, nghị quyết và văn bản do HĐQT đề xuất, mục đích cuối cùng là đạt được những chỉ tiêu mà ĐHCĐ năm 2023 đề ra.
- » Tham gia đóng góp, theo dõi sát sao về công tác chỉ đạo của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác, tham gia góp ý trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong từng tháng, từng quý, từng năm.
- » Đánh giá hoạt động của Ban Tổng Giám đốc điều hành về các chỉ tiêu về an toàn lao động, chỉ tiêu về doanh số cũng như lợi nhuận và các vấn đề khác theo Luật Doanh nghiệp 2020 quy định.
- » Xem xét các Báo cáo tài chính định kỳ và các yêu cầu của tổ chức kiểm toán độc lập.
- » Thường xuyên kiểm tra công việc của Trưởng ban kiểm toán nội bộ Công ty nhằm tránh để xảy ra sai sót trọng yếu trong kế toán tài chính.

Số lượng các cuộc họp Ban kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Nguyễn Văn Thái	Trưởng BKS	05/05	100%
2	Phạm Thị Hồng Liễu	Thành viên	05/05	100%
3	Hồ Văn Hỷ	Thành viên	05/05	100%

Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Đơn vị tính: Đồng/năm

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng lương	Tổng thù lao	Thưởng
1	Võ Viết Thanh	Chủ tịch HĐQT	128.400.000	22.975.000	110.825.000
2	Nguyễn Văn Trung	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	563.400.000	21.900.000	383.443.000
3	Hồ Quang Thái	Ủy viên HĐQT	-	21.900.000	38.100.000
4	Nguyễn Ngọc Minh	Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	451.800.000	21.900.000	315.036.000
5	Phạm Thế Hùng	Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Kinh doanh	348.000.000	230.437.000	141.937.000
6	Phạm Văn Mưa	Ủy viên HĐQT	-	4.300.000	12.700.000
7	Nguyễn Văn Thái	Trưởng BKS	160.200.000	18.900.000	136.296.000
8	Phạm Thị Hồng Liễu	Thành viên BKS	-	13.166.667	21.166.667
9	Hồ Văn Hỷ	Thành viên BKS	84.000.000	16.750.000	77.250.000
10	Trương Vĩnh Lễ	Giám đốc Sản xuất	191.400.000	-	117.318.000
11	Bùi Anh Dũng	Giám đốc Marketing	192.600.000	-	118.056.000
12	Quách Thị Thúy	Kế toán trưởng	174.600.000	-	107.023.000

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

Không có (Tính đến ngày 31/12/2023)

Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

Không có (Tính đến ngày 31/12/2023)

Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Trong quá trình hoạt động trong năm 2023, Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Cần Thơ đã nỗ lực vận hành doanh nghiệp theo các nguyên tắc, quy định của pháp luật và quy định nội bộ về quản trị Công ty. Ngoài ra, CPC đang tích cực xây dựng, phát triển Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo Luật doanh nghiệp 2020 và Nghị định 155/2020/NĐ-CP.

Mọi hoạt động của HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc và các cấp quản lý khác đều được thực hiện đầy đủ và báo cáo minh bạch rõ ràng, tuân thủ Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp cũng như Pháp luật hiện. Hoạt động quản trị đảm bảo tính công bằng, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông và các nhà đầu tư.

06

BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN 2023

- Ý kiến kiểm toán
- Báo cáo tài chính được kiểm toán



CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG CẦN THƠ**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Cần Thơ (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Khái quát về Công ty

Công ty là công ty cổ phần hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1800457478 đăng ký lần đầu ngày 07 tháng 5 năm 2002 và đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 14 tháng 01 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Cần Thơ cấp.

Trụ sở hoạt động

- Địa chỉ : 51 Trương Văn Diễm, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ
- Điện thoại : 0292 3861770
- Fax : 0292 3861798

Hoạt động kinh doanh của Công ty là: Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ; Nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, các chế phẩm sinh học và hóa chất các loại; Nhập khẩu, kinh doanh phân bón, máy móc thiết bị, dụng cụ sản xuất nông nghiệp; Sản xuất kinh doanh thuốc và hóa chất dùng trong môi trường nuôi trồng thủy sản. Sản xuất kinh doanh thủy sản làm giống, chất bổ sung cho thức ăn và thức ăn chăn nuôi cho nuôi trồng thủy sản; Chế biến thủy hải sản xuất khẩu; Sản xuất thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, hóa chất phục vụ nông nghiệp.

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm
Ông Võ Viết Thanh	Chủ tịch	Tái bổ nhiệm ngày 26 tháng 4 năm 2022
Ông Nguyễn Văn Trung	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 26 tháng 4 năm 2022
Ông Nguyễn Ngọc Minh	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 26 tháng 4 năm 2022
Ông Hồ Quang Thái	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 26 tháng 4 năm 2022
Ông Phạm Thế Hùng	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 26 tháng 4 năm 2022

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm
Ông Nguyễn Văn Thái	Trưởng ban	Tái bổ nhiệm ngày 26 tháng 4 năm 2022
Ông Hồ Văn Hỷ	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 26 tháng 4 năm 2022
Bà Phạm Thị Hồng Liễu	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 26 tháng 4 năm 2022

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Văn Trung	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 18 tháng 4 năm 2017
Ông Nguyễn Ngọc Minh	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 12 năm 2016

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Nguyễn Văn Trung – Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 18 tháng 4 năm 2017).

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG CẦN THƠ**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)****Kiểm toán viên**

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các số sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,



Nguyễn Văn Trung
Tổng Giám đốc

Ngày 21 tháng 3 năm 2024

A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

Head Office : 02 Trương Sơn St., Tân Bình Dist., Hồ Chí Minh City, Vietnam Tel: +84 (028) 3547 2972 kttv@a-c.com.vn
 Branch in Hà Nội : 40 Giang Võ St., Đống Đa Dist., Hà Nội City, Vietnam Tel: +84 (024) 3736 7879 kttv.hn@a-c.com.vn
 Branch in Nha Trang : Lot STH 06A.01, St. No.13, Le Hong Phong II Urban Area, Nha Trang City, Vietnam Tel: +84 (0258) 246 5151 kttv.nt@a-c.com.vn
 Branch in Cần Thơ : 15-13 Võ Nguyên Giáp St., Cái Răng Dist., Cần Thơ City, Vietnam Tel: +84 (0292) 376 4995 kttv.ct@a-c.com.vn



Số: 4.0128/24/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG CẦN THƠ**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Cần Thơ (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 21 tháng 3 năm 2024, từ trang 05 đến trang 34, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Cần Thơ tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
Chi nhánh Cần Thơ



Nguyễn Quốc Ngữ

Thành viên Ban Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 3089-2020-008-1

Người được ủy quyền

TP. Cần Thơ, ngày 21 tháng 3 năm 2024

Thiều Thị Bảo Nhi

Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 4695-2024-008-1

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG CẦN THƠ

Địa chỉ: 51 Trương Văn Diễn, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		115.971.893.387	105.911.679.876
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	47.606.426.968	33.895.796.993
1. Tiền	111		11.606.426.968	11.895.796.993
2. Các khoản tương đương tiền	112		36.000.000.000	22.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		24.000.000.000	13.000.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2	24.000.000.000	13.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		27.451.898.657	25.866.655.611
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	28.856.041.863	26.388.110.687
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	855.251.500	583.473.000
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	6.331.976.649	5.758.588.514
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(8.591.371.355)	(6.863.516.590)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		16.718.312.278	32.802.556.287
1. Hàng tồn kho	141	V.7	18.453.962.672	33.933.132.507
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	V.7	(1.735.650.394)	(1.130.576.220)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		195.255.484	346.670.985
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8a	145.836.966	227.226.186
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		49.418.518	119.444.799
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SẮT TRÙNG CẦN THƠ

Địa chỉ: 51 Trương Văn Diễn, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		17.717.400.553	17.839.112.372
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		14.684.670.621	14.603.516.046
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	14.672.170.613	14.582.682.710
- Nguyên giá	222		57.883.297.346	57.335.465.733
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(43.211.126.733)	(42.752.783.023)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	12.500.008	20.833.336
- Nguyên giá	228		984.913.300	984.913.300
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(972.413.292)	(964.079.964)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		1.024.645.455	1.024.645.455
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.11	1.024.645.455	1.024.645.455
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		2.008.084.477	2.210.950.871
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.8b	2.008.084.477	2.210.950.871
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		133.689.293.940	123.750.792.248

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SẮT TRÙNG CẦN THƠ

Địa chỉ: 51 Trương Văn Diễn, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		48.186.352.765	40.395.268.593
I. Nợ ngắn hạn	310		48.186.352.765	40.395.268.593
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.12	10.586.548.241	26.957.954.790
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		-	37.120.000
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	2.121.299.039	1.684.499.188
4. Phải trả người lao động	314	V.14	21.868.780.644	3.177.494.754
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.15	3.159.498.033	448.336.081
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.16	1.428.998.808	292.832.720
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.17	7.519.620.480	7.200.508.000
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.18	1.501.607.520	596.523.060
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		-	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG CẦN THƠ

Địa chỉ: 51 Trương Văn Diễm, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023


Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		85.502.941.175	83.355.523.655
I. Vốn chủ sở hữu	410		85.502.941.175	83.355.523.655
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.19a	43.030.500.000	43.030.500.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.19a	8.291.518.300	8.291.518.300
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414	V.19a	12.261.176.032	12.261.176.032
5. Cổ phiếu quỹ	415	V.19a	(4.000.872.355)	(4.000.872.355)
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.19a	13.017.330.583	12.017.330.583
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.19a	12.903.288.615	11.755.871.095
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		2.695.827.635	11.755.871.095
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		10.207.460.980	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		133.689.293.940	123.750.792.248

TP. Cần Thơ, ngày 21 tháng 3 năm 2024


Nguyễn Duy Linh
Người lập


Quách Thị Thúy
Kế toán trưởng


Nguyễn Văn Trung
Tổng Giám đốc

**CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG CẦN THƠ**

Địa chỉ: 51 Trương Văn Diễm, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

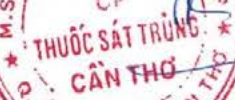
Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	189.364.226.621	188.606.084.368
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		189.364.226.621	188.606.084.368
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	147.011.961.057	155.578.378.563
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		42.352.265.564	33.027.705.805
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	5.627.735.418	6.986.577.321
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	4.931.798.461	6.322.337.681
Trong đó: chi phí lãi vay	23		1.145.442.124	1.293.673.964
8. Chi phí bán hàng	25	VI.5	17.961.953.877	13.178.610.093
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	12.456.021.861	8.228.245.808
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		12.630.226.783	12.285.089.544
11. Thu nhập khác	31	VI.7	310.995.000	2.371.505
12. Chi phí khác	32	VI.8	130.873.015	200.668.095
13. Lợi nhuận khác	40		180.121.985	(198.296.590)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		12.810.348.768	12.086.792.954
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.13	2.602.887.788	2.526.749.494
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		10.207.460.980	9.560.043.460
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9a, b	2.101	1.868
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.9a, b	2.101	1.868

TP. Cần Thơ, ngày 21 tháng 3 năm 2024


Nguyễn Duy Linh
Người lập


Quách Thị Thúy
Kế toán trưởng


Nguyễn Văn Trung
Tổng Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG CẦN THƠ

Địa chỉ: 51 Trương Văn Diễm, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp trực tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Tiền thu bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		196.295.221.593	180.971.663.125
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(123.014.141.807)	(126.810.526.032)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(21.957.147.586)	(29.115.806.254)
4. Tiền lãi vay đã trả	04	V.15, VI.4	(1.137.476.833)	(1.312.276.859)
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05	V.13	(3.300.000.000)	(1.009.940.000)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		5.137.737.891	1.676.438.941
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(18.926.973.983)	(24.696.234.689)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		33.097.219.275	(296.681.768)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.9, V.11	(3.868.041.651)	(6.241.410.109)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		786.363.635	104.000.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(122.000.000.000)	(35.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		109.000.000.000	70.000.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.5, VI.3	2.321.967.583	2.626.274.316
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(13.759.710.433)	31.488.864.207

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG CẦN THƠ

Địa chỉ: 51 Trương Văn Diễm, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.17	86.129.221.388	80.984.239.510
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.17	(85.810.108.908)	(92.132.673.659)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.19d	(6.122.175.000)	(7.346.610.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(5.803.062.520)	(18.495.044.149)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		13.534.446.322	12.697.138.290
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	33.895.796.993	21.268.311.576
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		176.183.653	(69.652.873)
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	47.606.426.968	33.895.796.993


Nguyễn Duy Linh
Người lập

Quách Thị Thúy
Kế toán trưởng

TP. Cần Thơ, ngày 21 tháng 3 năm 2024

Nguyễn Văn Trung
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG CẦN THƠ

Địa chỉ: 51 Trương Văn Diễn, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ
BÁO CÁO TÀI CHÍNH
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG**1. Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Cần Thơ (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất công nghiệp.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ; Nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, các chế phẩm sinh học và hóa chất các loại; Nhập khẩu, kinh doanh phân bón, máy móc thiết bị, dụng cụ sản xuất nông nghiệp; Sản xuất kinh doanh thuốc và hóa chất dùng trong môi trường nuôi trồng thủy sản. Sản xuất kinh doanh thủy sản làm giống, chất bổ sung cho thức ăn và thức ăn chăn nuôi cho nuôi trồng thủy sản; Chế biến thủy hải sản xuất khẩu; Sản xuất thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, hóa chất phục vụ nông nghiệp.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

6. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 171 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 186 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN**1. Năm tài chính**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG**1. Chế độ kế toán áp dụng**

Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG CẦN THƠ

Địa chỉ: 51 Trương Văn Diễn, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ
BÁO CÁO TÀI CHÍNH
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023
Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG**1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính**

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được quy đổi theo tỷ giá tại ngày này.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để quy đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch. Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ được xác định như sau:

- Đối với hợp đồng mua bán ngoại tệ (hợp đồng mua bán ngoại tệ giao ngay, hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng tương lai, hợp đồng quyền chọn, hợp đồng hoán đổi): tỷ giá ký kết trong hợp đồng mua, bán ngoại tệ giữa Công ty và ngân hàng.
- Đối với nợ phải thu: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với các giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả): tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty thực hiện thanh toán.

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được xác định theo nguyên tắc sau:

- Đối với các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ.
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản khác: tỷ giá mua ngoại tệ của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Cần Thơ (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Cần Thơ (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SẮT TRÙNG CẦN THƠ

Địa chỉ: 51 Trương Văn Diễn, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**3. Tiền và các khoản tương đương tiền**

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

4. Các khoản đầu tư tài chính**Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn**

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn chỉ có các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Công ty nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

5. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải thu về tiền bán hàng xuất khẩu ủy thác cho đơn vị khác.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ sau khi đã bù trừ với khoản nợ phải trả (nếu có) hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 6 tháng đến dưới 1 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SẮT TRÙNG CẦN THƠ

Địa chỉ: 51 Trương Văn Diễn, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**6. Hàng tồn kho**

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: chi bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

7. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty chủ yếu là chi phí bảo hiểm, chi phí sửa chữa tài sản cố định và tiền thuê đất trả trước. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Chi phí bảo hiểm

Chi phí bảo hiểm phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 12 tháng.

Chi phí sửa chữa tài sản cố định

Chi phí sửa chữa tài sản cố định phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 36 tháng.

Tiền thuê đất trả trước

Tiền thuê đất trả trước thể hiện khoản tiền thuê đất đã trả cho phần đất Công ty đang sử dụng. Tiền thuê đất trả trước được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê.

8. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG CẦN THƠ

Địa chỉ: 51 Trương Văn Diễn, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 - 17
Máy móc và thiết bị	05 - 18
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 - 17
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 - 06

9. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Công ty gồm:

Chương trình phần mềm máy tính

Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hóa. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 7 năm.

Nhãn hiệu, tên thương mại

Nguyên giá của nhãn hiệu, tên thương mại bao gồm chi phí đăng ký. Tên thương phẩm Molucide được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 4 năm.

10. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG CẦN THƠ

Địa chỉ: 51 Trương Văn Diễn, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

11. Vốn chủ sở hữu**Vốn góp của chủ sở hữu**

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu hoặc phát hành bổ sung, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ và cấu phần vốn của trái phiếu chuyển đổi khi đáo hạn. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

Vốn khác của chủ sở hữu

Vốn khác được hình thành do bổ sung từ kết quả hoạt động kinh doanh, đánh giá lại tài sản và giá trị còn lại giữa giá trị hợp lý của các tài sản được tặng, biếu, tài trợ sau khi trừ các khoản thuế phải nộp (nếu có) liên quan đến các tài sản này.

Cổ phiếu quỹ

Khi mua lại cổ phiếu do Công ty phát hành, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu. Khi tái phát hành, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá sổ sách của cổ phiếu quỹ được ghi vào khoản mục “Thặng dư vốn cổ phần”.

12. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

13. Ghi nhận doanh thu và thu nhập**Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm**

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa, sản phẩm cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa, sản phẩm như người sở hữu hàng hóa, sản phẩm hoặc quyền kiểm soát hàng hóa, sản phẩm.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG CẦN THƠ

Địa chỉ: 51 Trương Văn Diễn, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

hóa, sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).

- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phân công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

14. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được tính vào giá trị của tài sản đó. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

15. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG CẦN THƠ

Địa chỉ: 51 Trương Văn Diễn, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**16. Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chi ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

17. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG CẦN THƠ

Địa chỉ: 51 Trương Văn Diễm, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**18. Báo cáo theo bộ phận**

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	128.369.000	217.671.000
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	11.478.057.968	11.678.125.993
Các khoản tương đương tiền – Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 3 tháng	36.000.000.000	22.000.000.000
Cộng	47.606.426.968	33.895.796.993

2. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính của Công ty chỉ gồm có đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn. Thông tin về các khoản đầu tư tài chính của Công ty như sau:

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
Ngắn hạn				
Tiền gửi có kỳ hạn trên 3 tháng đến dưới 12 tháng ⁽¹⁾	24.000.000.000	24.000.000.000	13.000.000.000	13.000.000.000
Cộng	24.000.000.000	24.000.000.000	13.000.000.000	13.000.000.000

⁽¹⁾ Trong đó, khoản tiền gửi có kỳ hạn 9 tháng với số tiền 2.000.000.000 VND tại Ngân hàng TNHH MTV HSBC (Việt Nam) đã được dùng để thế chấp cho khoản vay ngắn hạn tại Ngân hàng này.

3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải thu các bên liên quan	424.207.350	307.562.850
Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ Thanh Sơn Hóa Nông	424.207.350	265.132.350
Công ty TNHH ADC	-	42.430.500
Phải thu các khách hàng khác	28.431.834.513	26.080.547.837
Cửa hàng Vật tư Nông nghiệp Võ Hoàng Dũng	10.189.000.829	2.934.365.100
Cửa hàng Vật tư Nông nghiệp Phạm Duy Dương	7.288.740.298	6.714.318.771
Công ty TNHH Quốc tế Nông nghiệp Vàng	-	428.758.364
Cửa hàng Vật tư Nông nghiệp Phúc Hưng	4.157.531.010	6.036.862.350
Các khách hàng khác	6.796.562.376	9.966.243.252
Cộng	28.856.041.863	26.388.110.687

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG CẦN THƠ

Địa chỉ: 51 Trương Văn Diễm, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**4. Trả trước cho người bán ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Trả trước cho các người bán khác		
Công ty TNHH Mekong Xanh	-	147.818.000
Công ty TNHH Xây dựng Môi trường Sông Việt	169.196.500	-
Công ty TNHH Đầu tư Công nghệ Miền Tây	148.500.000	148.500.000
Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng Sao Nam	142.285.000	142.285.000
Các nhà cung cấp khác	395.270.000	144.870.000
Cộng	855.251.500	583.473.000

5. Phải thu ngắn hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Phải thu các tổ chức và cá nhân khác				
Lãi dự thu tiền gửi có kỳ hạn	487.091.780	-	-	-
Tạm ứng	578.884.869	-	470.588.514	-
Ông Trần Minh Khải – Phải thu khác	5.200.000.000	(5.200.000.000)	5.200.000.000	(3.640.000.000)
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	66.000.000	-	88.000.000	-
Cộng	6.331.976.649	(5.200.000.000)	5.758.588.514	(3.640.000.000)

6. Nợ quá hạn

	Thời gian quá hạn	Số cuối năm		Số đầu năm	
		Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
Các tổ chức và cá nhân khác					
Công ty TNHH MTV Bảo vệ thực vật Quý Hằng – Phải thu tiền bán hàng	Trên 3 năm	313.715.486	-	Trên 3 năm	483.715.486
Ông Trần Minh Khải – Phải thu khác	Trên 3 năm	5.200.000.000	-	Từ 2 năm đến dưới 3 năm	5.200.000.000
Các khách hàng khác – Phải thu tiền bán hàng	Trên 3 năm	3.077.655.869	-	Trên 3 năm	2.739.801.104
Cộng		8.591.371.355	-	8.423.516.590	1.560.000.000

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu khó đòi như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	6.863.516.590	7.078.187.206
Trích lập dự phòng bổ sung	1.727.854.765	-
Hoàn nhập dự phòng	-	(140.891.389)
Xóa nợ	-	(73.779.227)
Số cuối năm	8.591.371.355	6.863.516.590

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG CẦN THƠ

Địa chỉ: 51 Trương Văn Diễn, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**7. Hàng tồn kho**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	14.354.739.492	(1.585.099.264)	25.116.380.865	(926.377.189)
Thành phẩm	4.099.223.180	(150.551.130)	8.816.751.642	(204.199.031)
Cộng	18.453.962.672	(1.735.650.394)	33.933.132.507	(1.130.576.220)

Tình hình biến động dự phòng giảm giá hàng tồn kho như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	1.130.576.220	963.392.421
Trích lập dự phòng bổ sung	605.074.174	167.183.799
Số cuối năm	1.735.650.394	1.130.576.220

8. Chi phí trả trước**8a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí bảo hiểm	121.836.966	118.519.518
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	24.000.000	108.706.668
Cộng	145.836.966	227.226.186

8b. Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền thuê đất trả trước	1.968.334.495	2.099.157.839
Các chi phí trả trước dài hạn khác	39.749.982	111.793.032
Cộng	2.008.084.477	2.210.950.871

9. Tài sản cố định hữu hình

Tình hình tăng giảm tài sản cố định hữu hình xem phụ lục 01 đính kèm.

Một số tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại theo sổ sách là 440.133.137 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Cần Thơ.

10. Tài sản cố định vô hình

	Nhãn hiệu, tên thương mại	Chương trình phần mềm máy tính	Cộng
Nguyên giá			
Số đầu năm	200.000.000	784.913.300	984.913.300
Số cuối năm	200.000.000	784.913.300	984.913.300
<i>Trong đó:</i>			
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	200.000.000	759.913.300	959.913.300
Giá trị hao mòn			
Số đầu năm	200.000.000	764.079.964	964.079.964
Khấu hao trong năm	-	8.333.328	8.333.328
Số cuối năm	200.000.000	772.413.292	972.413.292
Giá trị còn lại			
Số đầu năm	-	20.833.336	20.833.336
Số cuối năm	-	12.500.008	12.500.008

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG CẦN THƠ

Địa chỉ: 51 Trương Văn Diễn, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	Số cuối năm
Xây dựng cơ bản dở dang	1.024.645.455	-	-	1.024.645.455
- Công trình lắp đặt đường dây hạ thế	713.794.735	-	-	713.794.735
- Các công trình khác	310.850.720	-	-	310.850.720
Cộng	1.024.645.455	3.216.560.169	(3.216.560.169)	1.024.645.455

12. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Phải trả các nhà cung cấp khác</i>		
Meghmani Industries Limited	5.157.504.000	-
Công ty TNHH Agronolis	1.469.600.000	-
GSP Crop Science Private Limited	-	3.844.260.000
Jiangsu Sinamyang International Group Co.,Ltd	-	9.054.893.400
Qingdao Hisigma Chemicals Co.,Ltd	-	7.858.901.400
UPL Management DMCC	1.665.444.000	4.249.568.400
Các nhà cung cấp khác	2.294.000.241	1.950.331.590
Cộng	10.586.548.241	26.957.954.790

Công ty không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

13. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế GTGT hàng bán nội địa	-	2.649.284.979	(1.333.247.402)	1.317.538.577
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	1.501.000	3.097.178.678	(3.097.178.678)	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.090.793.553	2.602.887.788	(3.300.000.000)	393.681.341
Thuế thu nhập cá nhân	592.204.635	867.242.344	(1.049.367.858)	410.079.121
Thuế nhà đất	-	17.252.993	(17.252.993)	-
Tiền thuê đất	-	146.639.431	(146.639.431)	-
Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	3.000.000	(3.000.000)	-
Cộng	1.684.499.188	9.383.486.213	(8.946.686.362)	2.121.299.039

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Thuốc bảo vệ thực vật dùng trong nông nghiệp	5%
- Phân bón nông nghiệp	Không chịu thuế
- Các dịch vụ khác	10%

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG CẦN THƠ

Địa chỉ: 51 Trương Văn Diễm, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Từ ngày 01 tháng 7 năm 2023 đến ngày 31 tháng 12 năm 2023 Công ty được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% theo quy định tại khoản 1 và khoản 2, Điều 1, Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20% (năm trước thuế suất là 20%).

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	12.810.348.768	12.086.792.954
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	204.090.174	497.254.516
- Các khoản điều chỉnh giảm	-	-
Thu nhập chịu thuế	13.014.438.942	12.584.047.470
Thu nhập được miễn thuế	-	-
Thu nhập tính thuế	13.014.438.942	12.584.047.470
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông	2.602.887.788	2.516.809.494
Điều chỉnh thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các năm trước	-	9.940.000
Tổng thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	2.602.887.788	2.526.749.494

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Tiền thuê đất

Công ty phải nộp tiền thuê đất đối với diện tích 41.334,35 m² đất đang sử dụng tại thửa đất số 395, tờ bản đồ số 10, tại phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ với mức 504.937.664 VND/năm theo Thông báo nộp tiền thuê đất số 772/TB-CT của Cục thuế thành phố Cần Thơ ngày 29 tháng 02 năm 2022.

Thuế nhà đất

Thuế nhà đất được nộp theo thông báo của cơ quan thuế.

Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

14. Phải trả người lao động

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền thưởng hoàn thành kế hoạch năm 2023	16.954.923.984	-
Quỹ dự phòng tiền lương	4.913.856.660	3.177.494.754
Cộng	21.868.780.644	3.177.494.754

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG CẦN THƠ

Địa chỉ: 51 Trương Văn Diễm, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

15. Chi phí phải trả ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Phải trả các tổ chức và cá nhân khác</i>		
Chi phí lãi vay còn phải trả	18.047.122	10.081.831
Chi phí hỗ trợ bán hàng	2.953.890.872	307.524.142
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	187.560.039	130.730.108
Cộng	3.159.498.033	448.336.081

16. Phải trả ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Phải trả các tổ chức và cá nhân khác</i>		
Kinh phí công đoàn	108.659.168	122.218.832
Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	150.000.000	150.000.000
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	1.170.339.640	20.613.888
Cộng	1.428.998.808	292.832.720

Công ty không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

17. Vay ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Vay ngắn hạn phải trả các tổ chức khác</i>		
Vay ngắn hạn ngân hàng	7.519.620.480	7.200.508.000
- Vay ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Cần Thơ ⁽ⁱ⁾	4.783.055.000	4.493.020.000
- Vay ngân hàng TNHH MTV HSBC (Việt Nam) ⁽ⁱⁱ⁾	2.736.565.480	2.707.488.000
Cộng	7.519.620.480	7.200.508.000

Công ty có khả năng trả được các khoản vay ngắn hạn.

⁽ⁱ⁾ Khoản vay Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Cần Thơ để phát hành L/C phục vụ hoạt động nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, chế phẩm sinh học và hóa chất các loại, với lãi suất theo từng giấy nhận nợ, thời hạn vay 12 tháng. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp máy móc thiết bị và phương tiện vận tải (xem thuyết minh V.9).

⁽ⁱⁱ⁾ Khoản vay Ngân hàng TNHH MTV HSBC (Việt Nam) để phục vụ nhập khẩu và mua trong nước các nguyên liệu và các chi phí vốn hoạt động khác, với lãi suất theo từng thông báo rút vốn, thời hạn vay không quá 120 ngày. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc cầm cố các hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn (xem thuyết minh V.2).

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	7.200.508.000	18.348.942.149
Số tiền vay phát sinh	86.129.221.388	80.984.239.510
Số tiền vay đã trả	(85.810.108.908)	(92.132.673.659)
Số cuối năm	7.519.620.480	7.200.508.000

Công ty không có các khoản vay quá hạn chưa thanh toán.

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG CẦN THƠ

Địa chỉ: 51 Trương Văn Diễm, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**18. Quỹ khen thưởng, phúc lợi**

Công ty chỉ có quỹ khen thưởng, phúc lợi. Chi tiết phát sinh như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	596.523.060	1.417.405.463
Tăng do trích lập từ lợi nhuận	1.137.068.460	997.787.436
Chi quỹ trong năm	(231.984.000)	(1.818.669.839)
Số cuối năm	1.501.607.520	596.523.060

19. Vốn chủ sở hữu**19a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

Tình hình tăng giảm vốn chủ sở hữu xem tại Phụ lục 02 đính kèm.

19b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ Thanh Sơn		
Hóa Nông	8.752.200.000	8.752.200.000
Các cổ đông khác	34.278.300.000	34.278.300.000
Cộng	43.030.500.000	43.030.500.000

Đến ngày 31 tháng 12 năm 2023 các cổ đông đã góp đủ vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là 43.030.500.000 VND.

19c. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	4.303.050	4.303.050
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	4.303.050	4.303.050
- Cổ phiếu phổ thông	4.303.050	4.303.050
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	221.600	221.600
- Cổ phiếu phổ thông	221.600	221.600
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	4.081.450	4.081.450
- Cổ phiếu phổ thông	4.081.450	4.081.450
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

19d. Phân phối lợi nhuận

Trong năm, Công ty đã phân phối lợi nhuận năm 2022 theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 số 02/2023.NQ.ĐHĐCĐ.CPC ngày 26 tháng 4 năm 2023 như sau:

	VND
• Chia cổ tức cho các cổ đông	: 6.122.175.000
• Trích lập quỹ đầu tư phát triển	: 1.000.000.000
• Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi	: 1.137.068.460
• Thưởng cho Ban Tổng Giám đốc và cán bộ chủ chốt	: 304.800.000
• Thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát	: 191.200.000
• Thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát	: 304.800.000

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG CẦN THƠ

Địa chỉ: 51 Trương Văn Diễm, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Và trong năm, Công ty đã chi trả cổ tức cho các cổ đông là 6.122.175.000 VND (năm trước là 7.346.610.000 VND).

20. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán**20a. Ngoại tệ các loại**

Tại ngày kết thúc năm tài chính, tiền bao gồm 946,99 USD (số đầu năm là 946,99 USD).

20b. Nợ khó đòi đã xử lý

	Số cuối năm	Số đầu năm	Nguyên nhân xóa sổ
Phải thu khách hàng	1.330.139.458	1.330.139.458	Không liên lạc được, không có khả năng thu hồi
Trả trước cho người bán	116.500.000	116.500.000	Không liên lạc được, không có khả năng thu hồi
Phải thu khác	170.357.639	170.357.639	Không liên lạc được, không có khả năng thu hồi
Cộng	1.616.997.097	1.616.997.097	

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ****1a. Tổng doanh thu**

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán thành phẩm	178.127.668.471	177.250.073.436
Doanh thu dịch vụ gia công	11.236.558.150	11.356.010.932
Cộng	189.364.226.621	188.606.084.368

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Công ty phát sinh các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ Thanh Sơn Hóa Nông		
Gia công	2.038.208.000	2.198.966.000
Công ty TNHH ADC		
Gia công	938.808.000	1.225.090.932

2. Giá vốn hàng bán

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn của thành phẩm đã bán	140.992.487.504	150.014.516.718
Giá vốn dịch vụ gia công	5.414.399.379	5.396.678.046
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	605.074.174	167.183.799
Cộng	147.011.961.057	155.578.378.563

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG CẦN THƠ

Địa chỉ: 51 Trương Văn Diễn, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	2.809.059.363	1.143.090.758
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	13.344.209	12.408.907
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh	2.805.331.846	2.800.510.318
Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	-	1.547.383.780
Lãi từ hoạt động đầu tư trái phiếu	-	1.483.183.558
Cộng	5.627.735.418	6.986.577.321

4. Chi phí tài chính

	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	1.145.442.124	1.293.673.964
Chiết khấu thanh toán cho người mua	359.811.868	398.948.000
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh	2.261.482.431	4.629.715.717
Lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	1.165.062.038	-
Cộng	4.931.798.461	6.322.337.681

5. Chi phí bán hàng

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	9.362.619.326	6.828.241.498
Chi phí vật liệu, bao bì	296.300	-
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	56.097.735	38.609.390
Chi phí khấu hao tài sản cố định	896.220.071	1.001.723.717
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.914.028.301	2.178.243.502
Các chi phí khác	5.732.692.144	3.131.791.986
Cộng	17.961.953.877	13.178.610.093

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	6.685.916.917	4.320.613.467
Chi phí vật liệu quản lý	87.800.698	13.625.464
Chi phí đồ dùng văn phòng	5.303.028	99.407.017
Chi phí khấu hao tài sản cố định	413.308.654	146.938.798
Thuế, phí và lệ phí	226.150.737	180.750.956
Dự phòng/(Hoàn nhập dự phòng) phải thu khó đòi	1.727.854.765	(140.891.389)
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.694.643.259	1.387.190.485
Các chi phí khác	1.615.043.803	2.220.611.010
Cộng	12.456.021.861	8.228.245.808

7. Thu nhập khác

	Năm nay	Năm trước
Lãi thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	310.919.191	2.163.826
Thu nhập khác	75.809	207.679
Cộng	310.995.000	2.371.505

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG CẦN THƠ

Địa chỉ: 51 Trương Văn Diễn, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

8. Chi phí khác

	Năm nay	Năm trước
Thuế bị phạt, bị truy thu	-	7.109.000
Phân bổ chi phí thuê đất	130.823.352	130.823.349
Tiền phạt vi phạm hành chính	-	57.721.387
Chi phí khác	49.663	5.014.359
Cộng	130.873.015	200.668.095

9. Lãi trên cổ phiếu**9a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu**

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	10.207.460.980	9.560.043.460
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	(816.596.878)	(1.137.068.460)
Trích thưởng Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, cán bộ chủ chốt và Ban kiểm soát (*)	(816.596.878)	(800.800.000)
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	8.574.267.224	7.622.175.000
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	4.081.450	4.081.450
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	2.101	1.868

(*) Trích thưởng Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát năm nay được tạm tính theo tỷ lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết số 02/2023.NQ.ĐHĐCĐ.CPC ngày 26/4/2023.

9b. Thông tin khác

Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu năm trước được tính toán lại do trừ số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi, trích thưởng Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, cán bộ chủ chốt và Ban kiểm soát khi xác định lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu theo hướng dẫn của Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính. Việc áp dụng quy định mới này làm cho lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu năm trước giảm từ 2.148 VND xuống còn 1.868 VND.

10. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	102.719.842.805	133.911.338.979
Chi phí nhân công	46.172.148.400	25.797.580.207
Chi phí khấu hao tài sản cố định	3.311.442.632	3.226.747.564
Chi phí dịch vụ mua ngoài	5.334.012.979	5.595.377.937
Chi phí khác	14.727.752.054	12.051.321.923
Cộng	172.265.198.870	180.582.366.610

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG CẦN THƠ

Địa chỉ: 51 Trương Văn Diễn, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC**1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan**

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban Tổng Giám đốc. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt và Ban kiểm soát

	Tiền lương	Thưởng	Thù lao	Cộng thu nhập
Năm nay				
Ông Võ Viết Thanh – Chủ tịch Hội đồng quản trị	128.400.000	110.825.000	22.975.000	262.200.000
Ông Nguyễn Văn Trung – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc	563.400.000	383.443.000	21.900.000	968.743.000
Ông Nguyễn Ngọc Minh - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc	451.800.000	315.036.000	21.900.000	788.736.000
Ông Phạm Thế Hùng – Thành viên Hội đồng quản trị	348.000.000	141.937.000	230.437.000	720.374.000
Ông Phạm Văn Mưa - Thành viên Hội đồng quản trị	-	12.700.000	4.300.000	17.000.000
Ông Hồ Quang Thái – Thành viên Hội đồng quản trị	-	38.100.000	21.900.000	60.000.000
Ông Nguyễn Văn Thái – Trưởng Ban kiểm soát	160.200.000	136.296.000	18.900.000	315.396.000
Ông Hồ Văn Hỷ – Thành viên Ban kiểm soát	84.000.000	77.250.000	16.750.000	178.000.000
Bà Phạm Thị Hồng Liễu – Thành viên Ban kiểm soát	-	21.166.667	13.166.667	34.333.334
Cộng	1.735.800.000	1.236.753.667	372.228.667	3.344.782.334

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG CẦN THƠ

Địa chỉ: 51 Trương Văn Diễn, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Tiền lương	Thưởng	Thù lao	Cộng thu nhập
Năm trước				
Ông Võ Viết Thanh – Chủ tịch Hội đồng quản trị	128.400.000	221.154.100	33.370.000	382.924.100
Ông Nguyễn Văn Trung – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc	563.400.000	706.911.350	30.746.000	1.301.057.350
Ông Nguyễn Ngọc Minh - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc	451.800.000	583.272.450	30.746.000	1.065.818.450
Ông Phạm Thế Hùng – Thành viên Hội đồng quản trị	203.000.000	87.000.000	12.000.000	302.000.000
Ông Phạm Văn Mưa - Thành viên Hội đồng quản trị	-	82.735.000	18.746.000	101.481.000
Ông Hồ Quang Thái – Thành viên Hội đồng quản trị	-	82.735.000	25.746.000	108.481.000
Ông Nguyễn Văn Thái – Trưởng Ban kiểm soát	160.200.000	260.216.550	25.746.000	446.162.550
Ông Dương Minh Thành – Thành viên Ban kiểm soát	160.200.000	253.760.550	15.121.000	429.081.550
Ông Hồ Văn Hỷ – Thành viên Ban kiểm soát	84.000.000	162.610.000	23.121.000	269.731.000
Bà Phạm Thị Hồng Liễu – Thành viên Ban kiểm soát	-	-	8.000.000	8.000.000
Cộng	1.751.000.000	2.440.395.000	223.342.000	4.414.737.000

1b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ Thanh Sơn Hóa Nông	Cổ đồng lớn
Công ty TNHH ADC	Công ty có quan hệ mật thiết với thành viên Hội đồng quản trị

Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Công ty còn phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ Thanh Sơn Hóa Nông		
Chia cổ tức	1.312.830.000	1.575.396.000

Giá hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan khác là giá thỏa thuận. Việc mua hàng hóa, dịch vụ từ các bên liên quan khác được thực hiện theo giá thỏa thuận.

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại thuyết minh số V.3.

Các khoản công nợ phải thu các bên liên quan khác không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu các bên liên quan khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG CẦN THƠ

Địa chỉ: 51 Trương Văn Diễn, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**2. Thông tin về bộ phận**

Công ty chỉ hoạt động trong một lĩnh vực kinh doanh là sản xuất thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, hóa chất phục vụ nông nghiệp và toàn bộ hoạt động của Công ty chỉ diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam.

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.



Nguyễn Duy Linh
Người lập



Quách Thị Thúy
Kế toán trưởng



Nguyễn Văn Trung
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG CẦN THƠ

Địa chỉ: 51 Trương Văn Diễn, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Phụ lục 01: Bảng tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

	Đơn vị tính: VND				
	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	23.837.654.509	18.048.686.299	15.163.642.744	285.482.181	57.335.465.733
Mua trong năm	-	-	651.481.482	-	651.481.482
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	-	272.800.000	2.834.123.805	109.636.364	3.216.560.169
Thanh lý, nhượng bán	-	-	(3.320.210.038)	-	(3.320.210.038)
Số cuối năm	23.837.654.509	18.321.486.299	15.329.037.993	395.118.545	57.883.297.346
Trong đó:					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	15.204.311.621	9.456.819.053	6.376.544.524	192.818.181	31.230.493.379
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	19.102.729.072	12.636.213.130	10.825.464.417	188.376.404	42.752.783.023
Khấu hao trong năm	812.767.868	1.150.684.504	1.272.024.790	67.632.142	3.303.109.304
Thanh lý, nhượng bán	-	-	(2.844.765.594)	-	(2.844.765.594)
Số cuối năm	19.915.496.940	13.786.897.634	9.252.723.613	256.008.546	43.211.126.733
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	4.734.925.437	5.412.473.169	4.338.178.327	97.105.777	14.582.682.710
Số cuối năm	3.922.157.569	4.534.588.665	6.076.314.380	139.109.999	14.672.170.613
Trong đó:					
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-



Nguyễn Duy Linh
Người lập



Quách Thị Thúy
Kế toán trưởng



Nguyễn Văn Trung
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG CẦN THƠ

Địa chỉ: 51 Trương Văn Diễm, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Phụ lục 02: Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Đơn vị tính: VND						
	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Vốn khác của chủ sở hữu	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	43.030.500.000	8.291.518.300	12.261.176.032	(4.000.872.355)	11.517.330.583	12.159.724.071	83.259.376.631
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	-	-	9.560.043.460	9.560.043.460
Trích lập các quỹ trong năm trước	-	-	-	-	500.000.000	(1.497.787.436)	(997.787.436)
Chia cổ tức, lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	-	-	(7.346.610.000)	(7.346.610.000)
Chi thù lao, thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát	-	-	-	-	-	(819.499.000)	(819.499.000)
nhuận giữ lại của khoản ưu đãi thuế TNDN năm 2020	-	-	-	-	-	(300.000.000)	(300.000.000)
Số dư cuối năm trước	43.030.500.000	8.291.518.300	12.261.176.032	(4.000.872.355)	12.017.330.583	11.755.871.095	83.355.523.655
Số dư đầu năm nay	43.030.500.000	8.291.518.300	12.261.176.032	(4.000.872.355)	12.017.330.583	11.755.871.095	83.355.523.655
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	-	-	10.207.460.980	10.207.460.980
Trích lập các quỹ trong năm trước	-	-	-	-	1.000.000.000	(2.137.068.460)	(1.137.068.460)
Chia cổ tức, lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	-	-	(6.122.175.000)	(6.122.175.000)
Chi thù lao, thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát	-	-	-	-	-	(800.800.000)	(800.800.000)
Số dư cuối năm nay	43.030.500.000	8.291.518.300	12.261.176.032	(4.000.872.355)	13.017.330.583	12.903.288.615	85.502.941.175


Nguyễn Duy Linh
Người lập

Quách Thị Thủy
Kế toán trưởngNguyễn Văn Trung
Tổng Giám đốc**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2023**


TP. Cần Thơ, ngày 04 tháng 04 năm 2024


CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG CẦN THƠXÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
TỔNG GIÁM ĐỐC




CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG CẦN THƠ

 51 Trương Văn Diễn, Phường Phước Thới, Quận Ô Môn, TP Cần Thơ

 0292 3861 770

 admin@tstcantho.com

 www.tstcantho.com.vn